



DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025

I. Địa điểm dự thi: **Hà Nội tại Học viện Tòa án**

II. Phòng thi số: 01 - KTX K1 - CNTT (Tổng: 42 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	CVMB0001	Chuyên viên CNTT	Phạm Quý Anh	17/08/2002	Nam	Kinh	
2	CVMB0002	Chuyên viên CNTT	Hoàng Tuấn Anh	18/04/1993	Nam	Kinh	
3	CVMB0003	Chuyên viên CNTT	Nguyễn Ngọc Anh	10/07/2000	Nữ	Kinh	
4	CVMB0004	Chuyên viên CNTT	Trần Ngọc Việt Anh	14/03/2003	Nam	Kinh	
5	CVMB0005	Chuyên viên CNTT	Phạm Vũ Hoàng Anh	28/12/2002	Nam	Kinh	
6	CVMB0006	Chuyên viên CNTT	Bùi Tổ Bảo	09/08/2003	Nữ	Mường	
7	CVMB0007	Chuyên viên CNTT	Tăng Ngọc Cường	22/07/2002	Nam	Kinh	
8	CVMB0008	Chuyên viên CNTT	Chu Mạnh Cường	20/04/1996	Nam	Kinh	
9	CVMB0009	Chuyên viên CNTT	Nguyễn Hải Đăng	26/06/2002	Nam	Kinh	
10	CVMB0010	Chuyên viên CNTT	Tô Lê Tuấn Đạt	25/08/2003	Nam	Kinh	
11	CVMB0011	Chuyên viên CNTT	Nguyễn Minh Đức	08/03/2000	Nam	Kinh	
12	CVMB0012	Chuyên viên CNTT	Bùi Thế Dũng	04/02/2001	Nam	Kinh	
13	CVMB0013	Chuyên viên CNTT	Lê Việt Dũng	05/11/2003	Nam	Kinh	
14	CVMB0014	Chuyên viên CNTT	Đinh Thuý Dương	14/11/2002	Nữ	Kinh	
15	CVMB0015	Chuyên viên CNTT	Nguyễn Trường Giang	11/08/2002	Nam	Kinh	
16	CVMB0016	Chuyên viên CNTT	Đỗ Thu Hà	03/11/2001	Nữ	Kinh	
17	CVMB0018	Chuyên viên CNTT	Thân Hồng Hải	07/10/1988	Nam	Kinh	
18	CVMB0020	Chuyên viên CNTT	Lê Trung Hiếu	17/08/1998	Nam	Kinh	
19	CVMB0021	Chuyên viên CNTT	Phạm Trọng Hiếu	11/08/2000	Nam	Kinh	
20	CVMB0022	Chuyên viên CNTT	Vũ Hải Hoàng	30/09/1998	Nam	Kinh	
21	CVMB0023	Chuyên viên CNTT	Phan Đăng Hoàng	20/08/1997	Nam	Kinh	
22	CVMB0024	Chuyên viên CNTT	Đinh Văn Huy	04/10/2003	Nam	Kinh	
23	CVMB0025	Chuyên viên CNTT	Nguyễn Thị Kim Liên	19/10/2000	Nữ	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	CVMB0026	Chuyên viên CNTT	Nguyễn Tổng Khánh Linh	12/03/2001	Nữ	Kinh	
25	CVMB0027	Chuyên viên CNTT	Đỗ Thị Linh	27/07/2003	Nữ	Kinh	
26	CVMB0028	Chuyên viên CNTT	Vũ Văn Lợi	16/02/1992	Nam	Kinh	
27	CVMB0029	Chuyên viên CNTT	Mai Đức Mạnh	01/09/2001	Nam	Kinh	
28	CVMB0030	Chuyên viên CNTT	Trần Văn Nam	12/08/2000	Nam	Kinh	
29	CVMB0031	Chuyên viên CNTT	Vũ Thị Thúy Ngân	11/11/1993	Nữ	Kinh	
30	CVMB0032	Chuyên viên CNTT	Vũ Tuấn Nhật	15/12/1994	Nam	Kinh	
31	CVMB0033	Chuyên viên CNTT	Nguyễn Hồng Phúc	04/10/2003	Nam	Kinh	
32	CVMB0034	Chuyên viên CNTT	Nguyễn Anh Quân	23/12/1996	Nam	Kinh	
33	CVMB0035	Chuyên viên CNTT	Đồng Duy Sơn	24/03/1984	Nam	Kinh	
34	CVMB0036	Chuyên viên CNTT	Nguyễn Trường Tân	30/07/1983	Nam	Kinh	
35	CVMB0037	Chuyên viên CNTT	Đào Duy Thắng	14/10/2000	Nam	Kinh	
36	CVMB0038	Chuyên viên CNTT	Bùi Đức Thắng	30/06/1999	Nam	Mường	
37	CVMB0039	Chuyên viên CNTT	Phạm Hương Thảo	30/10/1999	Nữ	Kinh	
38	CVMB0041	Chuyên viên CNTT	Vương Danh Trường	13/11/2002	Nam	Kinh	
39	CVMB0042	Chuyên viên CNTT	Nguyễn Huy Tuấn	08/07/2003	Nam	Kinh	
40	CVMB0043	Chuyên viên CNTT	Hoàng Thanh Tùng	12/09/1992	Nam	Kinh	
41	CVMB0044	Chuyên viên CNTT	Nguyễn Ngọc Tuyền	11/03/2003	Nam	Kinh	
42	CVMB0045	Chuyên viên CNTT	Đỗ Văn Xuân	09/04/2001	Nam	Kinh	

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
HỘI ĐỒNG TĐCC TAND NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025

I. Địa điểm dự thi: Hà Nội tại Học viện Tòa án

II. Phòng thi số: 02 - nhà A1 (Tổng: 30 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0001	Thư ký viên	Trần Trọng An	17/10/2000	Nam	Kinh	
2	TKMB0002	Thư ký viên	Mã Thị Hoàng An	26/10/1998	Nữ	Tày	
3	TKMB0003	Thư ký viên	Nguyễn Hà Trường An	11/09/2000	Nam	Kinh	
4	TKMB0004	Thư ký viên	Đặng Thị Thảo An	19/07/2002	Nữ	Mường	
5	TKMB0005	Thư ký viên	Nguyễn Thuý An	31/12/1999	Nữ	Kinh	
6	TKMB0006	Thư ký viên	Nguyễn Thuý An	26/01/2001	Nữ	Kinh	
7	TKMB0007	Thư ký viên	Lê Thu Thùy An	26/12/2001	Nữ	Kinh	
8	TKMB0008	Thư ký viên	Cầm Thúy An	26/03/1995	Nữ	Thái	
9	TKMB0009	Thư ký viên	Nguyễn Tuệ An	06/06/2003	Nam	Kinh	
10	TKMB0010	Thư ký viên	Nguyễn Tùng Anh	19/08/2000	Nam	Kinh	
11	TKMB0011	Thư ký viên	Hoàng Thị Kim Anh	13/03/1998	Nữ	Tày	
12	TKMB0012	Thư ký viên	Nguyễn Đức Anh	03/07/2003	Nam	Kinh	
13	TKMB0013	Thư ký viên	Nguyễn Quang Đức Anh	03/01/2003	Nam	Kinh	
14	TKMB0014	Thư ký viên	Hồ Thị Lan Anh	21/02/2000	Nữ	Kinh	
15	TKMB0015	Thư ký viên	Phạm Hoàng Anh	17/09/2003	Nam	Kinh	
16	TKMB0016	Thư ký viên	Vũ Thị Hồng Anh	04/11/2002	Nữ	Kinh	
17	TKMB0017	Thư ký viên	Vũ Lan Anh	09/10/2003	Nữ	Kinh	
18	TKMB0018	Thư ký viên	Hoàng Thị Vinh Anh	10/08/2001	Nữ	Thái	
19	TKMB0019	Thư ký viên	Lương Thị Quế Anh	18/11/2002	Nữ	Tày	
20	TKMB0020	Thư ký viên	Phạm Đức Anh	30/03/2003	Nam	Kinh	
21	TKMB0021	Thư ký viên	Hà Ngọc Anh	17/07/1997	Nam	Kinh	
22	TKMB0022	Thư ký viên	Lê Thế Anh	17/11/1998	Nam	Kinh	
23	TKMB0023	Thư ký viên	Lê Bảo Ngọc Anh	08/10/2003	Nữ	Kinh	



STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0024	Thư ký viên	Lý Mai Anh	04/12/2002	Nữ	Nùng	
25	TKMB0025	Thư ký viên	Triệu Việt Anh	13/04/2002	Nữ	Nùng	
26	TKMB0026	Thư ký viên	Trần Đức Anh	20/06/2001	Nam	Kinh	
27	TKMB0027	Thư ký viên	Phạm Ngọc Trâm Anh	01/01/2002	Nữ	Kinh	
28	TKMB0028	Thư ký viên	Nguyễn Ngọc Anh	02/03/2003	Nữ	Kinh	
29	TKMB0029	Thư ký viên	Vũ Quỳnh Anh	20/02/2002	Nữ	Kinh	
30	TKMB0030	Thư ký viên	Phạm Thị Diệu Anh	05/05/2002	Nữ	Kinh	





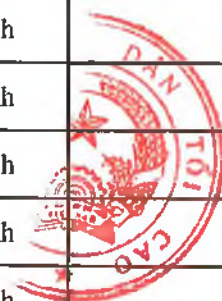
**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: **Hà Nội tại Học viện Tòa án**

II. Phòng thi số: 03 - nhà A1 (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0031	Thư ký viên	Nguyễn Thị Tú Anh	20/06/2002	Nữ	Kinh	
2	TKMB0032	Thư ký viên	Chu Thị Hải Anh	30/10/2001	Nữ	Kinh	
3	TKMB0033	Thư ký viên	Trần Thị Lan Anh	25/08/2001	Nữ	Kinh	
4	TKMB0034	Thư ký viên	Nguyễn Thị Minh Anh	06/06/2003	Nữ	Kinh	
5	TKMB0035	Thư ký viên	Lê Hải Anh	03/11/2003	Nữ	Kinh	
6	TKMB0036	Thư ký viên	Nguyễn Châu Anh	21/10/2002	Nữ	Kinh	
7	TKMB0037	Thư ký viên	Hoàng Trung Anh	06/06/2001	Nữ	Tày	
8	TKMB0038	Thư ký viên	Đinh Ngọc Anh	19/04/2003	Nữ	Kinh	
9	TKMB0039	Thư ký viên	Lê Đoàn Ngọc Anh	31/12/2000	Nữ	Kinh	
10	TKMB0040	Thư ký viên	Nguyễn Phương Anh	22/03/2003	Nữ	Kinh	
11	TKMB0041	Thư ký viên	Nguyễn Lê Hoài Anh	01/06/2003	Nữ	Kinh	
12	TKMB0042	Thư ký viên	Nguyễn Đức Anh	10/11/2002	Nam	Kinh	
13	TKMB0043	Thư ký viên	Nguyễn Quỳnh Anh	25/03/2001	Nữ	Kinh	
14	TKMB0044	Thư ký viên	Đặng Quỳnh Anh	28/02/2002	Nữ	Kinh	
15	TKMB0045	Thư ký viên	Lương Quỳnh Anh	01/01/2000	Nữ	Tày	
16	TKMB0046	Thư ký viên	Nguyễn Thị Kiều Anh	01/06/2001	Nữ	Kinh	
17	TKMB0047	Thư ký viên	Nguyễn Quỳnh Anh	04/12/2003	Nữ	Kinh	
18	TKMB0048	Thư ký viên	Nguyễn Trần Phương Anh	12/04/2003	Nữ	Kinh	
19	TKMB0049	Thư ký viên	Nguyễn Hà Anh	12/07/2003	Nữ	Kinh	
20	TKMB0050	Thư ký viên	Cao Phương Anh	14/11/2003	Nữ	Tày	
21	TKMB0051	Thư ký viên	Nguyễn Hải Anh	29/01/2003	Nữ	Kinh	
22	TKMB0052	Thư ký viên	Nguyễn Phương Anh	20/11/2002	Nữ	Kinh	
23	TKMB0053	Thư ký viên	Trần Quang Anh	17/08/1996	Nam	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0054	Thư ký viên	Nguyễn Thị Vân Anh	30/10/2002	Nữ	Kinh	
25	TKMB0055	Thư ký viên	Vì Thị Thảo Anh	28/11/2002	Nữ	Tày	
26	TKMB0056	Thư ký viên	Nguyễn Doãn Hoàng Anh	25/06/1994	Nữ	Kinh	
27	TKMB0057	Thư ký viên	Nguyễn Tuấn Anh	14/08/2001	Nam	Kinh	
28	TKMB0058	Thư ký viên	Trần Tuấn Anh	15/11/2002	Nam	Kinh	
29	TKMB0059	Thư ký viên	Phan Hoàng Tú Anh	28/03/2003	Nữ	Kinh	
30	TKMB0060	Thư ký viên	Nghiêm Xuân Anh	28/08/2002	Nam	Kinh	
31	TKMB0061	Thư ký viên	Lê Thị Lan Anh	28/02/1999	Nữ	Kinh	
32	TKMB0062	Thư ký viên	Trần Tuấn Anh	22/04/2001	Nam	Sán Dìu	
33	TKMB0063	Thư ký viên	Phạm Thị Quỳnh Anh	10/12/2003	Nữ	Kinh	
34	TKMB0064	Thư ký viên	Phan Nguyễn Ngọc Anh	06/10/2003	Nữ	Kinh	
35	TKMB0065	Thư ký viên	Khuất Hiền Anh	29/04/2001	Nữ	Kinh	
36	TKMB0066	Thư ký viên	Đỗ Văn Anh	04/09/2000	Nữ	Kinh	
37	TKMB0067	Thư ký viên	Đại Hoàng Anh	08/03/2003	Nam	Kinh	
38	TKMB0068	Thư ký viên	Đặng Ngọc Anh	06/02/2003	Nữ	Kinh	
39	TKMB0069	Thư ký viên	Vũ Mai Anh	28/05/1998	Nữ	Kinh	
40	TKMB0070	Thư ký viên	Vũ Phan Kim Anh	31/07/2002	Nữ	Kinh	
41	TKMB0071	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hồng Anh	11/02/2001	Nữ	Kinh	
42	TKMB0072	Thư ký viên	Nguyễn Phương Anh	23/05/2003	Nữ	Kinh	
43	TKMB0073	Thư ký viên	Hoàng Vy Anh	01/10/2001	Nữ	Kinh	
44	TKMB0074	Thư ký viên	Ngô Lâm Quỳnh Anh	04/01/2000	Nữ	Kinh	
45	TKMB0075	Thư ký viên	Võ Việt Anh	02/11/2002	Nam	Kinh	
46	TKMB0076	Thư ký viên	Vũ Phương Anh	20/09/2002	Nữ	Kinh	
47	TKMB0077	Thư ký viên	Đinh Phương Anh	27/07/2001	Nữ	Kinh	
48	TKMB0078	Thư ký viên	Trương Quỳnh Anh	30/07/2002	Nữ	Mường	
49	TKMB0079	Thư ký viên	Phạm Thị Vân Anh	08/07/2003	Nữ	Kinh	
50	TKMB0080	Thư ký viên	Lê Văn Anh	30/04/2003	Nữ	Kinh	



**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: **Hà Nội** tại Học viện Tòa án

II. Phòng thi số: 04 - nhà A1 (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0082	Thư ký viên	Đỗ Thị Lan Anh	23/07/2003	Nữ	Kinh	
2	TKMB0083	Thư ký viên	Triệu Thị Vân Anh	03/10/2000	Nữ	Tày	
3	TKMB0084	Thư ký viên	Hoàng Hải Anh	22/08/1998	Nam	tày	
4	TKMB0085	Thư ký viên	Hà Kiều Anh	13/07/1999	Nữ	Nùng	
5	TKMB0086	Thư ký viên	Mã Thị Mai Anh	25/10/1999	Nữ	Tày	
6	TKMB0087	Thư ký viên	Nguyễn Tuấn Anh	23/10/1994	Nam	Kinh	
7	TKMB0089	Thư ký viên	Đỗ Kiều Anh	29/03/2002	Nữ	Kinh	
8	TKMB0090	Thư ký viên	Đặng Phong Anh	31/08/2003	Nữ	Tày	
9	TKMB0091	Thư ký viên	Đào Trâm Anh	08/11/2003	Nữ	Kinh	
10	TKMB0092	Thư ký viên	Lã Khánh Huyền Anh	26/08/2000	Nữ	Kinh	
11	TKMB0093	Thư ký viên	Triệu Hoàng Phan Anh	23/09/2003	Nam	Kinh	
12	TKMB0094	Thư ký viên	Bạc Việt Anh	15/10/2001	Nam	Thái	
13	TKMB0095	Thư ký viên	Trần Việt Anh	12/03/2002	Nam	Nùng	
14	TKMB0096	Thư ký viên	Trần Phương Anh	18/03/2002	Nữ	Thổ	
15	TKMB0097	Thư ký viên	Vũ Quỳnh Anh	26/05/2003	Nữ	Kinh	
16	TKMB0098	Thư ký viên	Đặng Ngọc Trâm Anh	11/04/2003	Nữ	Kinh	
17	TKMB0099	Thư ký viên	Phạm Thị Kiều Anh	27/01/2000	Nữ	Thái	
18	TKMB0100	Thư ký viên	Vũ Ngọc Anh	16/08/2001	Nữ	Kinh	
19	TKMB0101	Thư ký viên	Trần Thị Lan Anh	18/11/2003	Nữ	Kinh	
20	TKMB0102	Thư ký viên	Đào Minh Anh	22/10/2003	Nữ	Kinh	
21	TKMB0103	Thư ký viên	Nguyễn Thị Lan Anh	22/12/2001	Nữ	Kinh	
22	TKMB0104	Thư ký viên	Hoàng Lâm Anh	29/12/2002	Nữ	Tày	
23	TKMB0105	Thư ký viên	Phạm Hải Anh	21/10/2003	Nữ	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0106	Thư ký viên	Lê Thị Phương Anh	13/08/2003	Nữ	Kinh	
25	TKMB0107	Thư ký viên	Nguyễn Bùi Hoàng Anh	19/07/2003	Nam	Kinh	
26	TKMB0108	Thư ký viên	Vì Thị Quỳnh Anh	02/12/1997	Nữ	Thái	
27	TKMB0109	Thư ký viên	Trịnh Nguyễn Việt Anh	09/02/2003	Nữ	Kinh	
28	TKMB0110	Thư ký viên	Nguyễn Nam Anh	09/05/2002	Nam	Kinh	
29	TKMB0112	Thư ký viên	Hoàng Ngọc Ánh	26/01/2001	Nữ	Nùng	
30	TKMB0114	Thư ký viên	Nguyễn Ngọc Ánh	18/11/2002	Nữ	Kinh	
31	TKMB0115	Thư ký viên	Nguyễn Thị Phúc Ánh	14/12/2003	Nữ	Kinh	
32	TKMB0116	Thư ký viên	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	11/12/2001	Nữ	Kinh	
33	TKMB0118	Thư ký viên	Trần Thị Ánh	27/11/2001	Nữ	Kinh	
34	TKMB0119	Thư ký viên	Hà Thị Minh Ánh	22/01/2003	Nữ	Kinh	
35	TKMB0120	Thư ký viên	Nguyễn Thị Diễm Ánh	20/12/1999	Nữ	Kinh	
36	TKMB0121	Thư ký viên	Trần Ngọc Ánh	15/02/2003	Nữ	Kinh	
37	TKMB0122	Thư ký viên	Dương Ngọc Ánh	05/05/1999	Nữ	Kinh	
38	TKMB0123	Thư ký viên	Lý Văn Bách	17/01/2003	Nam	Nùng	
39	TKMB0124	Thư ký viên	Nguyễn Văn Bách	13/11/2002	Nam	Kinh	
40	TKMB0125	Thư ký viên	Nguyễn Lương Bằng	30/07/2003	Nam	Kinh	
41	TKMB0126	Thư ký viên	Khúc Văn Bằng	29/01/2003	Nam	Kinh	
42	TKMB0127	Thư ký viên	Trần Quốc Bảo	16/08/2003	Nam	Kinh	
43	TKMB0128	Thư ký viên	Ong Gia Bảo	24/07/2003	Nam	Kinh	
44	TKMB0129	Thư ký viên	Nguyễn Trọng Bảo	23/10/2002	Nam	Kinh	
45	TKMB0130	Thư ký viên	Lê Hoàng Gia Bảo	30/06/2003	Nam	Kinh	
46	TKMB0131	Thư ký viên	Mạ Phúc Bảo	28/04/2002	Nam	Tày	
47	TKMB0132	Thư ký viên	Trịnh Hoài Bảo	01/08/2003	Nam	Kinh	
48	TKMB0133	Thư ký viên	Lâm Thị Bảy	17/08/1999	Nữ	Tày	
49	TKMB0134	Thư ký viên	Lê Thị Bích	27/11/1998	Nữ	Kinh	
50	TKMB0136	Thư ký viên	Chu Thị Bích	01/10/2002	Nữ	Tày	

**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: **Hà Nội tại Học viện Tòa án**

II. Phòng thi số: 05 - nhà A1 (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0137	Thư ký viên	Nguyễn Thị Ngọc Bích	10/02/2002	Nữ	Kinh	
2	TKMB0138	Thư ký viên	Đinh Ngọc Bích	02/12/1999	Nữ	Kinh	
3	TKMB0139	Thư ký viên	Hứa Thị Ngọc Bích	12/09/1996	Nữ	Nùng	
4	TKMB0140	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hương Biển	06/02/2002	Nữ	Kinh	
5	TKMB0141	Thư ký viên	Phạm Thanh Bình	05/12/2001	Nữ	Kinh	
6	TKMB0142	Thư ký viên	Cao Thị Lệ Bình	24/07/1997	Nữ	Kinh	
7	TKMB0143	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thanh Bình	17/02/2002	Nữ	Kinh	
8	TKMB0144	Thư ký viên	Lương Thanh Bình	12/04/2002	Nữ	Kinh	
9	TKMB0146	Thư ký viên	Bùi Thị Yến Bình	03/12/1998	Nữ	Tày	
10	TKMB0147	Thư ký viên	Phạm Gia Bình	24/10/2003	Nam	Mường	
11	TKMB0148	Thư ký viên	Má A Cà	21/10/2003	Nam	Mông	
12	TKMB0149	Thư ký viên	Lê Mạnh Cẩm	21/09/2002	Nam	Kinh	
13	TKMB0150	Thư ký viên	Nguyễn Quý Cảnh	25/04/1999	Nam	Kinh	
14	TKMB0151	Thư ký viên	Hoàng Đình Châm	15/11/2002	Nữ	Tày	
15	TKMB0152	Thư ký viên	Lục Thị Anh Châm	11/06/2003	Nữ	Tày	
16	TKMB0153	Thư ký viên	Vàng Seo Cháng	14/05/2001	Nam	Nùng	
17	TKMB0154	Thư ký viên	Hồ Bảo Châu	23/10/2002	Nữ	Kinh	
18	TKMB0155	Thư ký viên	Nguyễn Thị Bảo Châu	30/07/2002	Nữ	Kinh	
19	TKMB0156	Thư ký viên	Nguyễn Thị Minh Châu	31/07/2003	Nữ	Kinh	
20	TKMB0157	Thư ký viên	Cao Minh Châu	28/11/2003	Nữ	Kinh	
21	TKMB0158	Thư ký viên	Đào Thị Hải Châu	15/06/1998	Nữ	Tày	
22	TKMB0159	Thư ký viên	Kha Thị Yến Chi	26/03/2002	Nữ	Thái	
23	TKMB0160	Thư ký viên	Trần Tùng Chi	06/06/2003	Nữ	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0161	Thư ký viên	Lê Dương Linh Chi	17/03/2003	Nữ	Kinh	
25	TKMB0162	Thư ký viên	Trần Linh Chi	19/06/2002	Nữ	Kinh	
26	TKMB0163	Thư ký viên	Phạm Linh Chi	21/07/2003	Nữ	Kinh	
27	TKMB0164	Thư ký viên	Trịnh Hà Chi	04/12/2000	Nữ	Kinh	
28	TKMB0165	Thư ký viên	Nguyễn Phan Thục Chi	24/07/2002	Nữ	Kinh	
29	TKMB0166	Thư ký viên	Nguyễn Linh Chi	20/10/1998	Nữ	Kinh	
30	TKMB0167	Thư ký viên	Nguyễn Thị Huệ Chi	02/05/2002	Nữ	Kinh	
31	TKMB0168	Thư ký viên	Vũ Quỳnh Chi	25/12/2003	Nữ	Kinh	
32	TKMB0169	Thư ký viên	Hoàng Thị Chi	01/01/2003	Nữ	Tày	
33	TKMB0170	Thư ký viên	Nguyễn Thị Lan Chi	17/03/2003	Nữ	Kinh	
34	TKMB0171	Thư ký viên	Trần Khánh Chi	26/12/2001	Nữ	Kinh	
35	TKMB0172	Thư ký viên	Phạm Thị Linh Chi	26/12/2003	Nữ	Kinh	
36	TKMB0173	Thư ký viên	Đỗ Kim Chi	23/12/2003	Nữ	Mường	
37	TKMB0174	Thư ký viên	Đồng Trần Khánh Chi	08/11/2003	Nữ	Thái	
38	TKMB0175	Thư ký viên	Nguyễn Ngọc Linh Chi	04/11/2003	Nữ	Kinh	
39	TKMB0176	Thư ký viên	Nguyễn Thị Kim Chi	21/07/2003	Nữ	Kinh	
40	TKMB0178	Thư ký viên	Đieu Vũ Linh Chi	17/09/2003	Nữ	Kinh	
41	TKMB0179	Thư ký viên	Nguyễn Thị Ngọc Chi	23/07/2002	Nữ	Kinh	
42	TKMB0180	Thư ký viên	Giăng Thị Chia	13/03/2001	Nữ	Mông	
43	TKMB0182	Thư ký viên	Đoàn Duy Chiến	19/04/2002	Nam	Kinh	
44	TKMB0183	Thư ký viên	Lê Thị Kiều Chinh	19/02/2002	Nữ	Kinh	
45	TKMB0184	Thư ký viên	Dương Thị Minh Chinh	17/09/2002	Nữ	Kinh	
46	TKMB0185	Thư ký viên	Hà Thị Chinh	16/01/2002	Nữ	Tày	
47	TKMB0186	Thư ký viên	Nguyễn Đức Chính	20/10/2002	Nam	Kinh	
48	TKMB0187	Thư ký viên	Bùi Danh Chính	15/05/2000	Nam	Mường	
49	TKMB0188	Thư ký viên	Sùng A Chứ	15/12/2000	Nam	H'Mông	
50	TKMB0189	Thư ký viên	Phạm Thị Chúc	01/03/2001	Nữ	Kinh	



**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: **Hà Nội tại Học viện Tòa án**

II. Phòng thi số: 06 - nhà A1 (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0190	Thư ký viên	Dương Ngọc Chung	06/08/1999	Nam	Kinh	
2	TKMB0191	Thư ký viên	Lê Ngọc Thành Công	15/09/2000	Nam	Kinh	
3	TKMB0192	Thư ký viên	Trần Thế Công	20/01/2002	Nam	Kinh	
4	TKMB0193	Thư ký viên	Nguyễn Văn Công	03/10/2003	Nam	Kinh	
5	TKMB0194	Thư ký viên	Nguyễn Thị Bạch Cúc	06/01/1991	Nữ	Kinh	
6	TKMB0195	Thư ký viên	Nguyễn Thị Kim Cúc	23/07/1997	Nữ	Kinh	
7	TKMB0197	Thư ký viên	Bùi Thị Thu Cúc	09/09/2000	Nữ	Kinh	
8	TKMB0199	Thư ký viên	Nguyễn Phú Cung	06/07/1999	Nam	Mường	
9	TKMB0200	Thư ký viên	Hoàng Mạnh Cường	04/10/2001	Nam	Kinh	
10	TKMB0201	Thư ký viên	Ma Thế Cường	24/09/2003	Nam	Tày	
11	TKMB0202	Thư ký viên	Nguyễn Ngọc Bảo Cường	13/03/2000	Nam	Kinh	
12	TKMB0203	Thư ký viên	Nguyễn Chí Cường	21/04/2001	Nam	Kinh	
13	TKMB0204	Thư ký viên	Tô Mạnh Cường	12/11/2002	Nam	Kinh	
14	TKMB0205	Thư ký viên	Nguyễn Mạnh Cường	26/11/2000	Nam	Tày	
15	TKMB0206	Thư ký viên	Đinh Văn Đại	27/02/2003	Nam	Kinh	
16	TKMB0207	Thư ký viên	Nguyễn Trọng Đại	19/11/1997	Nam	Tày	
17	TKMB0208	Thư ký viên	Phan Ngọc Đại	29/11/2003	Nam	Kinh	
18	TKMB0209	Thư ký viên	Vũ Thị Linh Đan	05/05/2003	Nữ	Kinh	
19	TKMB0210	Thư ký viên	Trần Dương Hải Đăng	28/10/2001	Nam	Kinh	
20	TKMB0212	Thư ký viên	Đinh Công Danh	16/12/2002	Nam	Kinh	
21	TKMB0213	Thư ký viên	La Thị Dành	16/08/2003	Nữ	Nùng	
22	TKMB0214	Thư ký viên	Nguyễn Thị Đào	17/04/2003	Nữ	Kinh	
23	TKMB0215	Thư ký viên	Đàm Thị Kim Đào	31/12/2002	Nữ	Tày	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0217	Thư ký viên	Đinh Minh Đạo	11/05/2003	Nam	Kinh	
25	TKMB0218	Thư ký viên	Nguyễn Thành Đạt	19/09/2001	Nam	Kinh	
26	TKMB0219	Thư ký viên	Nguyễn Hoàng Đạt	20/09/2003	Nam	Mường	
27	TKMB0220	Thư ký viên	Đỗ Bằng Tiến Đạt	02/08/2003	Nam	Kinh	
28	TKMB0222	Thư ký viên	Lê Tuấn Đạt	28/01/2001	Nam	Kinh	
29	TKMB0223	Thư ký viên	Nguyễn Doãn Thành Đạt	01/11/2000	Nam	Kinh	
30	TKMB0224	Thư ký viên	Vũ Thành Đạt	04/10/2003	Nam	Kinh	
31	TKMB0225	Thư ký viên	Hồ Tiến Đạt	13/10/2000	Nam	Cơ tu	
32	TKMB0226	Thư ký viên	Hà Quốc Đạt	12/09/2001	Nam	Kinh	
33	TKMB0227	Thư ký viên	Nguyễn Tiến Đạt	14/11/2002	Nam	Kinh	
34	TKMB0228	Thư ký viên	Nguyễn Mạnh Đạt	20/03/2000	Nam	Kinh	
35	TKMB0229	Thư ký viên	Võ Thị Thu Diễm	04/06/1995	Nữ	Kinh	
36	TKMB0230	Thư ký viên	Hoàng Thị Kiều Diễm	03/01/2001	Nữ	Kinh	
37	TKMB0231	Thư ký viên	Trần Thị Diễm	21/04/2001	Nữ	Tày	
38	TKMB0232	Thư ký viên	Đỗ Ngọc Diệp	15/11/2002	Nữ	Kinh	
39	TKMB0233	Thư ký viên	Bùi Ngọc Diệp	20/08/2002	Nữ	Kinh	
40	TKMB0234	Thư ký viên	Hoàng Thị Diệp	18/01/1999	Nữ	Nùng	
41	TKMB0235	Thư ký viên	Hoàng Thị Diệu	09/05/2003	Nữ	Tày	
42	TKMB0236	Thư ký viên	Trương Thị Diệu	31/07/2000	Nữ	Kinh	
43	TKMB0237	Thư ký viên	Nguyễn Thục Đoan	12/11/2003	Nữ	Kinh	
44	TKMB0238	Thư ký viên	Chu Khánh Đoan	16/06/2002	Nữ	Nùng	
45	TKMB0239	Thư ký viên	Phương Minh Đoan	08/10/2003	Nữ	Nùng	
46	TKMB0240	Thư ký viên	Nguyễn Tiến Đông	01/01/1998	Nam	Kinh	
47	TKMB0241	Thư ký viên	Nguyễn Hữu Đông	22/10/2002	Nam	Kinh	
48	TKMB0242	Thư ký viên	Phùng Trọng Đông	27/04/2001	Nam	Kinh	
49	TKMB0243	Thư ký viên	Nguyễn Thanh Đồng	01/11/2002	Nam	Kinh	
50	TKMB0244	Thư ký viên	Phạm Tuấn Đồng	12/05/1999	Nam	Kinh	



**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: **Hà Nội tại Học viện Tòa án**

II. Phòng thi số: 07 - nhà A1 (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0245	Thư ký viên	Đỗ Anh Đức	04/11/2002	Nam	Kinh	
2	TKMB0246	Thư ký viên	Hoàng Minh Đức	08/08/2003	Nam	Tày	
3	TKMB0247	Thư ký viên	Nguyễn Văn Đức	08/12/1999	Nam	Kinh	
4	TKMB0248	Thư ký viên	Lưu Quang Đức	23/01/2003	Nam	Kinh	
5	TKMB0249	Thư ký viên	Nguyễn Tiến Đức	24/06/2003	Nam	Kinh	
6	TKMB0250	Thư ký viên	Bùi Trung Đức	20/11/2003	Nam	Kinh	
7	TKMB0251	Thư ký viên	Phạm Minh Đức	04/12/2002	Nam	Kinh	
8	TKMB0252	Thư ký viên	Nguyễn Đình Đức	01/01/2003	Nam	Kinh	
9	TKMB0253	Thư ký viên	Trần Minh Đức	16/07/2003	Nam	Kinh	
10	TKMB0254	Thư ký viên	Nguyễn Phương Dung	17/12/2003	Nữ	Kinh	
11	TKMB0255	Thư ký viên	Cao Thị Thùy Dung	10/09/1999	Nữ	Kinh	
12	TKMB0256	Thư ký viên	Hoàng Thu Dung	05/11/1997	Nữ	Nùng	
13	TKMB0257	Thư ký viên	Đặng Hoàng Dung	04/04/2003	Nữ	Kinh	
14	TKMB0258	Thư ký viên	Ngô Thùy Dung	24/10/1998	Nữ	Tày	
15	TKMB0259	Thư ký viên	Chu Thùy Dung	09/03/2003	Nữ	Kinh	
16	TKMB0260	Thư ký viên	Hồ Thị Thuý Dung	04/12/2003	Nữ	Kinh	
17	TKMB0261	Thư ký viên	Vũ Thị Thuý Dung	20/11/1998	Nữ	Mường	
18	TKMB0262	Thư ký viên	Cần Thị Phương Dung	08/09/1996	Nữ	Tày	
19	TKMB0263	Thư ký viên	Hoàng Thùy Dung	22/05/1997	Nữ	Tày	
20	TKMB0264	Thư ký viên	Lê Thị Dung	26/09/1991	Nữ	Kinh	
21	TKMB0265	Thư ký viên	Phạm Thùy Dung	27/02/1998	Nữ	Tày	
22	TKMB0266	Thư ký viên	Quan Việt Dũng	27/09/2002	Nam	Tày	
23	TKMB0267	Thư ký viên	Nguyễn Bá Dũng	14/04/2002	Nam	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0268	Thư ký viên	Nguyễn Đức Dũng	28/01/1999	Nam	Kinh	
25	TKMB0269	Thư ký viên	Vũ Tiến Dũng	23/03/2002	Nam	Kinh	
26	TKMB0270	Thư ký viên	Lê Quốc Dũng	14/09/1998	Nam	Kinh	
27	TKMB0271	Thư ký viên	Nguyễn Trần Dũng	02/08/2003	Nam	Kinh	
28	TKMB0272	Thư ký viên	Lê Bá Dũng	05/02/2002	Nam	Kinh	
29	TKMB0274	Thư ký viên	Nông Tiến Dũng	23/02/1999	Nam	Tày	
30	TKMB0275	Thư ký viên	Giàng Vũ Dũng	08/05/2002	Nam	H'Mông	
31	TKMB0276	Thư ký viên	Nguyễn Mạnh Dũng	22/10/2003	Nam	Kinh	
32	TKMB0277	Thư ký viên	Hoàng Tiến Dũng	10/01/2002	Nam	Kinh	
33	TKMB0278	Thư ký viên	Nguyễn Trung Dũng	01/11/2002	Nam	Kinh	
34	TKMB0279	Thư ký viên	Đỗ Việt Dũng	04/01/2002	Nam	Kinh	
35	TKMB0280	Thư ký viên	Trương Tuấn Dũng	30/12/2002	Nam	Kinh	
36	TKMB0281	Thư ký viên	Nguyễn Phương Thủy Dương	17/05/2003	Nữ	Kinh	
37	TKMB0282	Thư ký viên	Trương Thùy Dương	29/08/2003	Nữ	Kinh	
38	TKMB0283	Thư ký viên	Nguyễn Bạch Dương	08/08/2003	Nữ	Kinh	
39	TKMB0284	Thư ký viên	Đỗ Thùy Dương	19/11/2003	Nữ	Kinh	
40	TKMB0285	Thư ký viên	Cao Tùng Dương	09/11/2003	Nam	Kinh	
41	TKMB0286	Thư ký viên	Nguyễn Thùy Dương	24/02/2000	Nữ	Kinh	
42	TKMB0287	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thùy Dương	07/09/2002	Nữ	Kinh	
43	TKMB0288	Thư ký viên	Nguyễn Thùy Dương	29/01/1998	Nữ	Nùng	
44	TKMB0289	Thư ký viên	Nguyễn Trung Dương	18/05/2003	Nam	Kinh	
45	TKMB0290	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thùy Dương	14/10/2003	Nữ	Kinh	
46	TKMB0291	Thư ký viên	Hoàng Thái Dương	02/02/2003	Nam	Kinh	
47	TKMB0292	Thư ký viên	Vũ Xuân Dương	20/03/2002	Nam	Kinh	
48	TKMB0293	Thư ký viên	Nguyễn Hồng Dương	05/01/2002	Nam	Kinh	
49	TKMB0294	Thư ký viên	Trần Vũ Thủy Dương	20/06/2002	Nữ	Kinh	
50	TKMB0295	Thư ký viên	Phạm Tùng Dương	02/09/2001	Nam	Kinh	



**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: Hà Nội tại Học viện Tòa án

II. Phòng thi số: 08 - nhà A1 (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0296	Thư ký viên	Trần Thị Ánh Dương	03/09/2001	Nữ	Kinh	
2	TKMB0297	Thư ký viên	Đinh Khánh Duy	29/12/2000	Nam	Kinh	
3	TKMB0298	Thư ký viên	Lô Văn Duy	03/09/1998	Nam	Tày	
4	TKMB0299	Thư ký viên	Trần Anh Duy	24/06/2003	Nam	Kinh	
5	TKMB0300	Thư ký viên	Nguyễn Phạm Duy	29/07/2002	Nam	Kinh	
6	TKMB0301	Thư ký viên	Nguyễn Thạc Bảo Duy	29/09/2003	Nam	Kinh	
7	TKMB0302	Thư ký viên	Trần Đình Duy	23/11/2001	Nam	Kinh	
8	TKMB0303	Thư ký viên	Đinh Thị Ngọc Duyên	28/01/1998	Nữ	Mường	
9	TKMB0304	Thư ký viên	Đỗ Thị Duyên	13/02/2002	Nữ	Kinh	
10	TKMB0305	Thư ký viên	Nguyễn Thị Duyên	18/03/2002	Nữ	Kinh	
11	TKMB0306	Thư ký viên	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	22/10/2003	Nữ	Kinh	
12	TKMB0307	Thư ký viên	Trịnh Thị Duyên	04/11/2003	Nữ	Kinh	
13	TKMB0308	Thư ký viên	Lê Thị Hồng Duyên	15/01/2001	Nữ	Kinh	
14	TKMB0309	Thư ký viên	Trần Thị An Duyên	01/01/1999	Nữ	Kinh	
15	TKMB0310	Thư ký viên	Trương Thị Kỳ Duyên	23/05/2003	Nữ	Kinh	
16	TKMB0311	Thư ký viên	Nông Mỹ Duyên	22/11/2003	Nữ	Tày	
17	TKMB0312	Thư ký viên	Lò Thị Duyên	20/06/1999	Nữ	Thái	
18	TKMB0313	Thư ký viên	Đinh Thị Mỹ Duyên	14/09/2000	Nữ	Kinh	
19	TKMB0314	Thư ký viên	Lê Thị Hồng Duyên	11/11/2003	Nữ	Kinh	
20	TKMB0315	Thư ký viên	Phạm Thế Duyệt	01/11/2003	Nam	Kinh	
21	TKMB0316	Thư ký viên	Đặng Văn Duyệt	01/09/2002	Nam	Kinh	
22	TKMB0317	Thư ký viên	Linh Hoàng Trang Êban	18/12/2003	Nữ	Ê-Đê	
23	TKMB0318	Thư ký viên	Vũ Thị Hồng Gấm	25/12/1995	Nữ	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0319	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hồng Gấm	08/04/2002	Nữ	Kinh	
25	TKMB0320	Thư ký viên	Hoàng Thị Hương Giang	08/07/2003	Nữ	Mường	
26	TKMB0321	Thư ký viên	Cung Thanh Giang	18/10/2001	Nữ	Kinh	
27	TKMB0322	Thư ký viên	Nguyễn Ngọc Giang	01/08/2002	Nữ	Kinh	
28	TKMB0323	Thư ký viên	Vũ Thu Giang	08/02/2001	Nữ	Kinh	
29	TKMB0324	Thư ký viên	Nguyễn Thị Châu Giang	25/07/2003	Nữ	Kinh	
30	TKMB0325	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thanh Giang	02/08/2003	Nữ	Kinh	
31	TKMB0326	Thư ký viên	Nguyễn Châu Giang	23/07/2000	Nữ	Kinh	
32	TKMB0327	Thư ký viên	Lê Thị Giang	03/05/2003	Nữ	Kinh	
33	TKMB0328	Thư ký viên	Tổng Ngân Giang	26/04/2003	Nữ	Kinh	
34	TKMB0329	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hà Giang	24/01/2001	Nữ	Mường	
35	TKMB0331	Thư ký viên	Nguyễn Trường Giang	26/11/2003	Nam	Kinh	
36	TKMB0332	Thư ký viên	Trần Hương Giang	22/06/2003	Nữ	Kinh	
37	TKMB0333	Thư ký viên	Phạm Lam Giang	08/02/2003	Nữ	Kinh	
38	TKMB0334	Thư ký viên	Chu Hương Giang	28/04/2002	Nữ	Kinh	
39	TKMB0335	Thư ký viên	Nguyễn Thị Quỳnh Giang	12/09/2003	Nữ	Kinh	
40	TKMB0336	Thư ký viên	Đào Thu Giang	02/09/2003	Nữ	Kinh	
41	TKMB0337	Thư ký viên	Lưu Đức Giang	18/11/2003	Nam	Kinh	
42	TKMB0338	Thư ký viên	Hà Hương Giang	10/01/2002	Nữ	Kinh	
43	TKMB0339	Thư ký viên	Nguyễn Tiến Giang	13/10/1996	Nam	Kinh	
44	TKMB0340	Thư ký viên	Trần Vũ Thu Giang	16/08/2003	Nữ	Kinh	
45	TKMB0341	Thư ký viên	Nguyễn Hương Giang	12/07/2002	Nữ	Kinh	
46	TKMB0342	Thư ký viên	Nguyễn Thu Giang	08/12/2000	Nữ	Kinh	
47	TKMB0343	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thu Giang	21/12/2003	Nữ	Kinh	
48	TKMB0344	Thư ký viên	Nguyễn Hà Giang	09/02/2002	Nữ	Kinh	
49	TKMB0345	Thư ký viên	Nguyễn Xuân Giáp	04/02/2000	Nữ	Kinh	
50	TKMB0346	Thư ký viên	Lê Nguyên Giáp	17/11/2003	Nam	Kinh	



**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: **Hà Nội tại Học viện Tòa án**

II. Phòng thi số: 09 - nhà A1 (Tổng: 40 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0347	Thư ký viên	Cư Thị Hương	10/04/2002	Nữ	Mông	
2	TKMB0348	Thư ký viên	Lương Ngân Hà	22/11/2003	Nữ	Kinh	
3	TKMB0349	Thư ký viên	Vì Thảo Hà	26/11/2000	Nữ	Dao	
4	TKMB0350	Thư ký viên	Vũ Quỳnh Hà	12/09/2003	Nữ	Kinh	
5	TKMB0351	Thư ký viên	Dương Ngọc Hà	25/12/2001	Nữ	Nùng	
6	TKMB0352	Thư ký viên	Lưu Hải Hà	08/06/2002	Nữ	Kinh	
7	TKMB0353	Thư ký viên	Lương Thị Thu Hà	09/03/2003	Nữ	Kinh	
8	TKMB0354	Thư ký viên	Nguyễn Thị Ngọc Hà	21/10/2002	Nữ	Kinh	
9	TKMB0355	Thư ký viên	Nguyễn Mai Hà	08/11/2002	Nữ	Kinh	
10	TKMB0356	Thư ký viên	Đinh Việt Hà	31/07/2001	Nữ	Kinh	
11	TKMB0357	Thư ký viên	Bùi Thị Thu Hà	09/01/2002	Nữ	Mường	
12	TKMB0358	Thư ký viên	Trần Thanh Hà	24/11/2001	Nữ	Kinh	
13	TKMB0359	Thư ký viên	Hoàng Triệu Hà	26/03/2002	Nam	Tày	
14	TKMB0360	Thư ký viên	Lò Kiều Hồng Hà	28/01/2001	Nữ	Thái	
15	TKMB0361	Thư ký viên	Tao Thị Thu Hà	04/03/2001	Nữ	Thái	
16	TKMB0362	Thư ký viên	Lê Thị Cẩm Hà	05/03/2002	Nữ	Kinh	
17	TKMB0363	Thư ký viên	Lương Thu Hà	06/08/2002	Nữ	Thái	
18	TKMB0364	Thư ký viên	Phạm Thị Thu Hà	25/11/2002	Nữ	Kinh	
19	TKMB0365	Thư ký viên	Phạm Thị Hà	23/04/2003	Nữ	Kinh	
20	TKMB0366	Thư ký viên	Nguyễn Hồng Hà	01/01/2001	Nữ	Kinh	
21	TKMB0367	Thư ký viên	Mai Ngọc Hà	02/09/2003	Nữ	Kinh	
22	TKMB0368	Thư ký viên	Giáp Thu Hà	19/01/2003	Nữ	Kinh	
23	TKMB0369	Thư ký viên	Lò Thị Thu Hà	25/02/2002	Nữ	Thái	



STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0370	Thư ký viên	Bùi Thu Hà	26/10/2002	Nữ	Mường	
25	TKMB0371	Thư ký viên	Nguyễn Thị Việt Hà	11/08/2001	Nữ	Kinh	
26	TKMB0372	Thư ký viên	Nguyễn Thu Hà	25/12/1998	Nữ	Mường	
27	TKMB0373	Thư ký viên	Đoàn Việt Hà	09/09/2002	Nam	Kinh	
28	TKMB0374	Thư ký viên	Lê Hồng Hà	22/03/2002	Nữ	Kinh	
29	TKMB0375	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thu Hà	20/10/1999	Nữ	Kinh	
30	TKMB0376	Thư ký viên	Trương Khánh Hà	23/09/2003	Nữ	Kinh	
31	TKMB0377	Thư ký viên	Nguyễn Ngọc Hà	05/03/1996	Nữ	Kinh	
32	TKMB0378	Thư ký viên	Trần Thúy Hà	01/08/2003	Nữ	Kinh	
33	TKMB0379	Thư ký viên	Trần Việt Hà	11/12/2001	Nữ	Kinh	
34	TKMB0380	Thư ký viên	Phan Thị Hà	15/02/2002	Nữ	Kinh	
35	TKMB0381	Thư ký viên	Phan Việt Hà	28/11/2002	Nữ	Kinh	
36	TKMB0382	Thư ký viên	Nguyễn Trần Minh Hà	22/03/2003	Nữ	Kinh	
37	TKMB0383	Thư ký viên	Nông Nguyệt Hà	06/03/1997	Nữ	Tày	
38	TKMB0384	Thư ký viên	Phạm Đình Hải	16/01/2002	Nam	Kinh	
39	TKMB0385	Thư ký viên	Phạm Long Hải	08/11/2000	Nam	Kinh	
40	TKMB0386	Thư ký viên	Nguyễn Bảo Hân	11/04/2002	Nữ	Kinh	





**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: Hà Nội tại Học viện Tòa án

II. Phòng thi số: 10 - Hội trường lớn (Tổng: 40 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0387	Thư ký viên	Nguyễn Thị Ngọc Hân	29/10/2002	Nữ	Kinh	
2	TKMB0388	Thư ký viên	Tô Thúy Hằng	30/09/1997	Nữ	Kinh	
3	TKMB0389	Thư ký viên	Đinh Thị Hằng	07/04/2002	Nữ	Kinh	
4	TKMB0390	Thư ký viên	Phạm Thị Minh Hằng	12/06/1994	Nữ	Kinh	
5	TKMB0391	Thư ký viên	Phạm Thị Minh Hằng	26/11/2002	Nữ	Kinh	
6	TKMB0392	Thư ký viên	Lý Thị Hằng	25/04/2002	Nữ	Dao	
7	TKMB0393	Thư ký viên	Nguyễn Thị Minh Hằng	04/01/2001	Nữ	Kinh	
8	TKMB0394	Thư ký viên	Bùi Thị Thúy Hằng	17/07/1999	Nữ	Mường	
9	TKMB0395	Thư ký viên	Bùi Thúy Hằng	09/06/1998	Nữ	Mường	
10	TKMB0396	Thư ký viên	Trần Thanh Hằng	15/12/2000	Nữ	Kinh	
11	TKMB0397	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thúy Hằng	27/10/1997	Nữ	Kinh	
12	TKMB0398	Thư ký viên	Lương Thị Hằng	08/07/2002	Nữ	Thái	
13	TKMB0399	Thư ký viên	Phạm Thúy Hằng	18/09/2003	Nữ	Kinh	
14	TKMB0400	Thư ký viên	Hoàng Hải Hằng	28/03/2001	Nữ	Tày	
15	TKMB0401	Thư ký viên	Đào Thị Hằng	06/08/2002	Nữ	Dao	
16	TKMB0402	Thư ký viên	Trần Thị Hằng	15/05/1995	Nữ	Kinh	
17	TKMB0403	Thư ký viên	Hoàng Thị Hằng	16/12/1997	Nữ	Nùng	
18	TKMB0404	Thư ký viên	Lê Thị Minh Hằng	01/01/2000	Nữ	Kinh	
19	TKMB0405	Thư ký viên	Cao Thị Diệu Hằng	09/05/2001	Nữ	Kinh	
20	TKMB0406	Thư ký viên	Phạm Thị Minh Hằng	12/07/2003	Nữ	Kinh	
21	TKMB0407	Thư ký viên	Vũ Thu Hằng	09/03/2000	Nữ	Kinh	
22	TKMB0408	Thư ký viên	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	06/09/2002	Nữ	Kinh	
23	TKMB0409	Thư ký viên	Đỗ Minh Hạnh	16/04/2003	Nữ	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0410	Thư ký viên	Hồ Thị Mỹ Hạnh	15/06/2002	Nữ	Kinh	
25	TKMB0411	Thư ký viên	Đặng Thị Mỹ Hạnh	13/03/1996	Nữ	Kinh	
26	TKMB0412	Thư ký viên	Ngô Mai Hạnh	07/07/2003	Nữ	Kinh	
27	TKMB0414	Thư ký viên	Hoàng Thị Huyền Hạnh	08/07/1998	Nữ	Nùng	
28	TKMB0415	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	01/06/2001	Nữ	Kinh	
29	TKMB0416	Thư ký viên	Sầm Mỹ Hạnh	02/04/2003	Nữ	Nùng	
30	TKMB0417	Thư ký viên	Hoàng Minh Hiến	11/10/1999	Nam	Tày	
31	TKMB0418	Thư ký viên	Phan Thị Hiến	13/03/1999	Nữ	Kinh	
32	TKMB0419	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thu Hiền	09/02/2001	Nữ	Kinh	
33	TKMB0420	Thư ký viên	Ngân Thị Hiền	24/12/2001	Nữ	Tày	
34	TKMB0421	Thư ký viên	Phùng Thu Hiền	23/05/2003	Nữ	Kinh	
35	TKMB0422	Thư ký viên	Lê Thị Thủy Hiền	08/03/1998	Nữ	Kinh	
36	TKMB0423	Thư ký viên	Tô Thị Hiền	21/02/2002	Nữ	Kinh	
37	TKMB0424	Thư ký viên	Nguyễn Phương Hiền	03/09/2002	Nữ	Kinh	
38	TKMB0425	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thu Hiền	20/05/2002	Nữ	Kinh	
39	TKMB0426	Thư ký viên	Nguyễn Thu Hiền	26/09/2003	Nữ	Kinh	
40	TKMB0427	Thư ký viên	Nguyễn Thanh Hiền	14/08/2001	Nữ	Kinh	



**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: ~~Hà Nội~~ tại Học viện Tòa án

II. Phòng thi số: 11 - Hội trường lớn (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0428	Thư ký viên	Mai Thúy Hiền	06/01/2002	Nữ	Kinh	
2	TKMB0429	Thư ký viên	Hà Thị Hiền	09/12/2002	Nữ	Mường	
3	TKMB0432	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thu Hiền	16/12/2000	Nữ	Kinh	
4	TKMB0433	Thư ký viên	Luu Thị Hiền	29/01/1998	Nữ	Tày	
5	TKMB0434	Thư ký viên	Nguyễn Văn Hiền	28/09/2002	Nam	Kinh	
6	TKMB0435	Thư ký viên	Đào Văn Hiệp	14/11/2003	Nam	Tày	
7	TKMB0436	Thư ký viên	Nguyễn Như Hiệp	22/04/2002	Nam	Kinh	
8	TKMB0437	Thư ký viên	Nguyễn Như Hiệp	03/10/2001	Nam	Kinh	
9	TKMB0438	Thư ký viên	Nguyễn Hoàng Hiệp	11/09/2002	Nam	Kinh	
10	TKMB0439	Thư ký viên	Quan Văn Hiệp	06/03/2001	Nam	Tày	
11	TKMB0440	Thư ký viên	Trần Trung Hiếu	25/05/2002	Nam	Kinh	
12	TKMB0441	Thư ký viên	Vương Minh Hiếu	15/09/2002	Nam	Tày	
13	TKMB0443	Thư ký viên	Hứa Minh Hiếu	26/03/2003	Nam	Tày	
14	TKMB0444	Thư ký viên	Thường Minh Hiếu	25/10/2003	Nữ	Tày	
15	TKMB0445	Thư ký viên	Phạm Trịnh Công Hiếu	15/08/2002	Nam	Kinh	
16	TKMB0446	Thư ký viên	Lô Ngọc Hiếu	16/08/2002	Nữ	Thái	
17	TKMB0447	Thư ký viên	Bùi Trung Hiếu	27/10/2003	Nam	Kinh	
18	TKMB0448	Thư ký viên	Nguyễn Đức Hiếu	30/07/2003	Nam	Kinh	
19	TKMB0449	Thư ký viên	Phạm Trần Hiếu	26/12/2003	Nam	Kinh	
20	TKMB0450	Thư ký viên	Vì Minh Hiếu	05/01/2003	Nam	Nùng	
21	TKMB0451	Thư ký viên	Phạm Nguyễn Minh Hiếu	27/04/2003	Nam	Kinh	
22	TKMB0453	Thư ký viên	Bùi Quang Hiếu	09/07/2003	Nam	Kinh	
23	TKMB0454	Thư ký viên	Lê Minh Hiếu	18/04/2003	Nam	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0456	Thư ký viên	Lê Minh Hiếu	21/10/2002	Nam	Kinh	
25	TKMB0457	Thư ký viên	Nguyễn Anh Hiếu	25/06/1996	Nam	Kinh	
26	TKMB0458	Thư ký viên	Bùi Đình Hiếu	22/04/2002	Nam	Kinh	
27	TKMB0459	Thư ký viên	Lê Trung Hiếu	09/09/2002	Nam	Kinh	
28	TKMB0460	Thư ký viên	Nguyễn Nông Trung Hiếu	07/12/2002	Nam	Tày	
29	TKMB0461	Thư ký viên	Nguyễn Thị Mỹ Hoa	08/06/2002	Nữ	Kinh	
30	TKMB0462	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hoa	18/07/2000	Nữ	Kinh	
31	TKMB0463	Thư ký viên	Phạm Thị Hoa	08/06/1997	Nữ	Kinh	
32	TKMB0464	Thư ký viên	Vũ Thị Phương Hoa	06/04/2000	Nữ	Kinh	
33	TKMB0465	Thư ký viên	Ngô Mai Hoa	02/07/1998	Nữ	Kinh	
34	TKMB0466	Thư ký viên	Lương Thị Phương Hoa	18/12/1998	Nữ	Thái	
35	TKMB0467	Thư ký viên	Hoàng Thị Hoa	09/07/2001	Nữ	Tày	
36	TKMB0468	Thư ký viên	Hoàng Hải Hoa	20/06/2001	Nữ	Kinh	
37	TKMB0469	Thư ký viên	Đỗ Thị Hoa	27/05/1998	Nữ	Kinh	
38	TKMB0470	Thư ký viên	Vương Thị Quỳnh Hoa	06/01/1999	Nữ	Kinh	
39	TKMB0471	Thư ký viên	Lã Thanh Hoà	26/07/2003	Nữ	Tày	
40	TKMB0472	Thư ký viên	Phan Hải Hoà	30/04/2003	Nam	Kinh	
41	TKMB0473	Thư ký viên	Lại Việt Hòa	28/09/2003	Nam	Kinh	
42	TKMB0474	Thư ký viên	Nguyễn Minh Hòa	30/10/2002	Nữ	Kinh	
43	TKMB0475	Thư ký viên	Mùi Thị Mỹ Hòa	11/08/2003	Nữ	Mường	
44	TKMB0476	Thư ký viên	Nguyễn Thị Khánh Hòa	20/02/2001	Nữ	Kinh	
45	TKMB0477	Thư ký viên	Lục Thị Hoài	26/05/1997	Nữ	Nùng	
46	TKMB0478	Thư ký viên	Lao Thị Hồng Hoài	10/12/1997	Nữ	Nùng	
47	TKMB0480	Thư ký viên	Đàm Thị Thu Hoài	24/09/2001	Nữ	Kinh	
48	TKMB0481	Thư ký viên	Trần Thị Thanh Hoài	20/09/1997	Nữ	Kinh	
49	TKMB0482	Thư ký viên	Hà Ngọc Hoài	02/02/2001	Nữ	Tày	
50	TKMB0483	Thư ký viên	Cháng Kiều Hoài	29/06/1997	Nữ	Tày	

**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: Hà Nội tại Học viện Tòa án

II. Phòng thi số: 12 - Nhà thể chất (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0484	Thư ký viên	Lý Thu Hoài	19/12/2000	Nữ	Nùng	
2	TKMB0485	Thư ký viên	Dương Đức Hoan	30/09/2001	Nam	Kinh	
3	TKMB0486	Thư ký viên	Bùi Thương Hoàn	19/05/2003	Nữ	Mường	
4	TKMB0487	Thư ký viên	Dương Xuân Hoàn	12/03/2003	Nam	Kinh	
5	TKMB0488	Thư ký viên	Nguyễn Quang Hoàn	11/11/2003	Nam	Kinh	
6	TKMB0489	Thư ký viên	Trần Đăng Hoàn	05/04/2003	Nam	Kinh	
7	TKMB0490	Thư ký viên	Dương Việt Hoàng	30/03/2002	Nam	Dao	
8	TKMB0491	Thư ký viên	Nguyễn Việt Hoàng	11/11/2002	Nam	Kinh	
9	TKMB0492	Thư ký viên	Trịnh Văn Hoàng	02/03/2001	Nam	Kinh	
10	TKMB0493	Thư ký viên	Nguyễn Huy Hoàng	17/04/1999	Nam	Kinh	
11	TKMB0494	Thư ký viên	Nguyễn Ích Hoàng	25/04/2002	Nam	Tày	
12	TKMB0495	Thư ký viên	Nguyễn Huy Hoàng	29/05/2003	Nam	Kinh	
13	TKMB0496	Thư ký viên	Phạm Trọng Hoàng	10/02/1997	Nam	Kinh	
14	TKMB0497	Thư ký viên	Trần Mạnh Hoàng	20/08/2003	Nam	Kinh	
15	TKMB0498	Thư ký viên	Vì Tiến Hoàng	21/09/2003	Nam	Nùng	
16	TKMB0499	Thư ký viên	Vũ Tuyên Hoàng	17/03/1999	Nam	Mường	
17	TKMB0500	Thư ký viên	Bạch Minh Hoàng	09/07/2000	Nam	Kinh	
18	TKMB0501	Thư ký viên	Ngô Việt Hoàng	20/12/2003	Nam	Kinh	
19	TKMB0502	Thư ký viên	Phan Việt Hoàng	15/03/2003	Nam	Kinh	
20	TKMB0504	Thư ký viên	Vũ Xuân Hoàng	17/01/2003	Nam	Kinh	
21	TKMB0505	Thư ký viên	Lê Hữu Hoàng	02/07/2000	Nam	Thái	
22	TKMB0506	Thư ký viên	Hà Thu Hồng	29/11/1999	Nữ	Nùng	
23	TKMB0507	Thư ký viên	Nguyễn Thị Mai Hồng	03/08/2001	Nữ	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0508	Thư ký viên	Đỗ Thị Ánh Hồng	04/04/2003	Nữ	Kinh	
25	TKMB0509	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hứa	24/07/2000	Nữ	Kinh	
26	TKMB0510	Thư ký viên	Triệu Thị Huệ	07/07/2001	Nữ	Nùng	
27	TKMB0511	Thư ký viên	Nại Thị Minh Huệ	07/11/2001	Nữ	Tày	
28	TKMB0512	Thư ký viên	Vì Hoàng Huệ	07/07/2003	Nữ	Tày	
29	TKMB0513	Thư ký viên	Hoàng Thu Huệ	25/05/2002	Nữ	Tày	
30	TKMB0514	Thư ký viên	Nguyễn Thị Huệ	19/08/2000	Nữ	Kinh	
31	TKMB0515	Thư ký viên	Trần Thị Hồng Huệ	05/09/1999	Nữ	Kinh	
32	TKMB0516	Thư ký viên	Nguyễn Trọng Hùng	27/09/2002	Nam	Kinh	
33	TKMB0517	Thư ký viên	Lê Việt Hùng	13/08/2001	Nam	Kinh	
34	TKMB0518	Thư ký viên	Đoàn Văn Hùng	08/06/2003	Nam	Kinh	
35	TKMB0520	Thư ký viên	Nguyễn Mạnh Hùng	26/06/2002	Nam	Kinh	
36	TKMB0521	Thư ký viên	Lê Minh Hùng	15/08/2003	Nam	Kinh	
37	TKMB0522	Thư ký viên	Đàm Việt Hùng	28/08/2002	Nam	Tày	
38	TKMB0523	Thư ký viên	Nguyễn Tuấn Hưng	20/07/2003	Nam	Kinh	
39	TKMB0524	Thư ký viên	Tương Duy Hưng	20/12/2002	Nam	Kinh	
40	TKMB0525	Thư ký viên	Nguyễn An Thái Hưng	25/03/2003	Nam	Kinh	
41	TKMB0526	Thư ký viên	Nguyễn Gia Phú Hưng	05/04/2003	Nam	Kinh	
42	TKMB0527	Thư ký viên	Vũ Đăng Hưng	21/09/2003	Nam	Kinh	
43	TKMB0528	Thư ký viên	Lý Văn Hưng	17/08/1999	Nam	Kinh	
44	TKMB0529	Thư ký viên	Lê Hồng Hương	17/04/2002	Nữ	Kinh	
45	TKMB0530	Thư ký viên	Lê Mai Hương	14/09/2001	Nữ	Kinh	
46	TKMB0531	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thu Hương	28/02/2000	Nữ	Tày	
47	TKMB0532	Thư ký viên	Tòng Thị Hương	23/02/2001	Nữ	Thái	
48	TKMB0533	Thư ký viên	Trang Thanh Hương	19/03/2002	Nữ	Hà Nhi	
49	TKMB0534	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thu Hương	24/10/2001	Nữ	Kinh	
50	TKMB0535	Thư ký viên	Lê Thị Thu Hương	08/12/1997	Nữ	Kinh	



**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: ~~Hà Nội~~ tại Học viện Tòa án

II. Phòng thi số: 13 - Nhà thể chất (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0536	Thư ký viên	Trần Quỳnh Hương	11/11/2001	Nữ	Kinh	
2	TKMB0537	Thư ký viên	Lương Thị Hồng Hương	27/02/2002	Nữ	Kinh	
3	TKMB0538	Thư ký viên	Dương Thị Thu Hương	05/10/2000	Nữ	Kinh	
4	TKMB0539	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hương	30/11/2002	Nữ	Kinh	
5	TKMB0540	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hương	29/08/1997	Nữ	Mường	
6	TKMB0541	Thư ký viên	Tạ Thị Hương	23/06/1994	Nữ	Mường	
7	TKMB0544	Thư ký viên	Lý Mai Hương	08/09/2003	Nữ	Kinh	
8	TKMB0545	Thư ký viên	Hồ Nguyễn Mai Hương	03/09/2003	Nữ	Kinh	
9	TKMB0546	Thư ký viên	Nguyễn Thu Hương	02/11/2003	Nữ	Kinh	
10	TKMB0547	Thư ký viên	Nguyễn Trí Mai Hương	07/06/2003	Nữ	Kinh	
11	TKMB0548	Thư ký viên	Lại Thị Thu Hương	26/02/2002	Nữ	Kinh	
12	TKMB0549	Thư ký viên	Bế Thị Hương	18/10/1997	Nữ	Tây	
13	TKMB0550	Thư ký viên	Lê Thị Thanh Hương	07/04/1999	Nữ	Kinh	
14	TKMB0551	Thư ký viên	Trương Minh Hương	16/10/1996	Nữ	Kinh	
15	TKMB0552	Thư ký viên	Vi Thị Hương	28/06/2003	Nữ	Giáy	
16	TKMB0553	Thư ký viên	Phùng Thị Hương	28/09/2001	Nữ	Kinh	
17	TKMB0554	Thư ký viên	Đỗ Văn Hương	24/11/1998	Nam	Kinh	
18	TKMB0555	Thư ký viên	Nguyễn Quang Huy	08/10/2003	Nam	Kinh	
19	TKMB0556	Thư ký viên	Lê Vũ Hoàng Huy	10/03/2001	Nam	Kinh	
20	TKMB0557	Thư ký viên	Lê Quang Huy	06/01/2002	Nam	Kinh	
21	TKMB0558	Thư ký viên	Cao Việt Huy	27/08/2003	Nam	Kinh	
22	TKMB0560	Thư ký viên	Mai Nguyễn Gia Huy	08/09/2003	Nam	Kinh	
23	TKMB0561	Thư ký viên	Vũ Đức Huy	23/11/2002	Nam	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0562	Thư ký viên	Trần Quang Huy	05/10/2002	Nam	Kinh	
25	TKMB0563	Thư ký viên	Biện Văn Huy	24/09/2002	Nam	Kinh	
26	TKMB0564	Thư ký viên	Cao Văn Huy	04/01/1999	Nam	Kinh	
27	TKMB0565	Thư ký viên	Phạm Thị Huyền	18/09/2003	Nữ	Kinh	
28	TKMB0566	Thư ký viên	Hoàng Thị Ngọc Huyền	09/07/2002	Nữ	Nùng	
29	TKMB0567	Thư ký viên	Trương Thị Khánh Huyền	16/06/2003	Nữ	Kinh	
30	TKMB0568	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thanh Huyền	12/09/2003	Nữ	Kinh	
31	TKMB0569	Thư ký viên	Bùi Thị Phương Huyền	16/07/2001	Nữ	Mường	
32	TKMB0570	Thư ký viên	Tạ Thanh Huyền	12/10/2002	Nữ	Kinh	
33	TKMB0571	Thư ký viên	Nguyễn Thu Huyền	05/09/2003	Nữ	Kinh	
34	TKMB0572	Thư ký viên	Trần Thị Huyền	02/08/2003	Nữ	Kinh	
35	TKMB0573	Thư ký viên	Đinh Ngọc Huyền	16/11/1999	Nữ	Mường	
36	TKMB0574	Thư ký viên	Nông Thị Huyền	23/06/1996	Nữ	Tày	
37	TKMB0575	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thu Huyền	23/06/1996	Nữ	Kinh	
38	TKMB0576	Thư ký viên	Trương Khánh Huyền	31/03/1999	Nữ	Kinh	
39	TKMB0577	Thư ký viên	Trần Thanh Huyền	11/10/1996	Nữ	Tày	
40	TKMB0578	Thư ký viên	Trần Thị Thanh Huyền	09/08/2001	Nữ	Kinh	
41	TKMB0579	Thư ký viên	Vì Thị Phương Huyền	23/12/2002	Nữ	Thái	
42	TKMB0580	Thư ký viên	Trần Mai Huyền	30/10/2002	Nữ	Kinh	
43	TKMB0581	Thư ký viên	Lê Thị Thanh Thanh Huyền	30/03/2000	Nữ	Kinh	
44	TKMB0582	Thư ký viên	Bùi Thị Ngọc Huyền	18/07/2002	Nữ	Kinh	
45	TKMB0583	Thư ký viên	Ngô Thị Mỹ Huyền	16/03/2001	Nữ	Kinh	
46	TKMB0584	Thư ký viên	Quảng Thu Huyền	27/05/2003	Nữ	Lào	
47	TKMB0585	Thư ký viên	Mùi Thị Huyền	17/09/1999	Nữ	Mường	
48	TKMB0586	Thư ký viên	Nguyễn Ngọc Khánh Huyền	14/09/2003	Nữ	Kinh	
49	TKMB0587	Thư ký viên	Đỗ Ngọc Huyền	25/02/2003	Nữ	Kinh	
50	TKMB0588	Thư ký viên	Vương Khánh Huyền	19/09/2003	Nữ	Thái	





DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025

I. Địa điểm dự thi: Hà Nội tại Học viện Tòa án

II. Phòng thi số: 14 - Nhà thể chất (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0589	Thư ký viên	Lê Thị Khánh Huyền	25/06/1994	Nữ	Kinh	
2	TKMB0590	Thư ký viên	Nguyễn Khánh Huyền	22/11/2003	Nữ	Mường	
3	TKMB0591	Thư ký viên	Lê Thị Thu Huyền	17/05/2000	Nữ	Kinh	
4	TKMB0592	Thư ký viên	Đỗ Hồ Mai Huyền	23/12/1999	Nữ	Kinh	
5	TKMB0593	Thư ký viên	Đặng Ngọc Huyền	05/05/2001	Nữ	Kinh	
6	TKMB0594	Thư ký viên	Đoàn Khánh Huyền	24/02/2001	Nữ	Kinh	
7	TKMB0595	Thư ký viên	Hoàng Thanh Huyền	16/11/2002	Nữ	Kinh	
8	TKMB0596	Thư ký viên	Bùi Thị Khánh Huyền	19/08/2002	Nữ	Mường	
9	TKMB0597	Thư ký viên	Vũ Minh Huyền	03/11/2003	Nữ	Kinh	
10	TKMB0598	Thư ký viên	Phạm Thị Thanh Huyền	01/12/2002	Nữ	Kinh	
11	TKMB0599	Thư ký viên	Giang Lý Huỳnh	15/11/2003	Nam	Kinh	
12	TKMB0600	Thư ký viên	Đỗ Thị Kiều Kha	01/12/2002	Nữ	Kinh	
13	TKMB0601	Thư ký viên	Hoàng Viết Khang	24/08/2002	Nam	Kinh	
14	TKMB0602	Thư ký viên	Đặng Văn Khang	01/10/2002	Nam	Kinh	
15	TKMB0603	Thư ký viên	Trần Hữu Khang	21/08/2001	Nam	Kinh	
16	TKMB0604	Thư ký viên	Mai Bảo Khanh	28/12/2003	Nam	Kinh	
17	TKMB0605	Thư ký viên	Lý Vương Khanh	17/03/2000	Nữ	Tày	
18	TKMB0606	Thư ký viên	Tào Nam Khánh	10/05/2003	Nam	Kinh	
19	TKMB0607	Thư ký viên	Lý Thu Khánh	02/09/2002	Nữ	Tày	
20	TKMB0608	Thư ký viên	Nguyễn Ngọc Khánh	25/04/2002	Nam	Kinh	
21	TKMB0609	Thư ký viên	Hoàng Quốc Khánh	01/09/2003	Nam	Nùng	
22	TKMB0610	Thư ký viên	Kiều Lương Gia Khánh	06/06/2003	Nam	Kinh	
23	TKMB0611	Thư ký viên	Đoàn Ngọc Khánh	01/04/2003	Nữ	Kinh	



STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0612	Thư ký viên	Hà Huy Khánh	16/03/2001	Nam	Kinh	
25	TKMB0613	Thư ký viên	Lê Ngọc Khánh	12/11/2002	Nam	Kinh	
26	TKMB0614	Thư ký viên	Phan Văn Khánh	05/06/2003	Nam	Kinh	
27	TKMB0615	Thư ký viên	Lê Quốc Khánh	02/09/2000	Nam	Kinh	
28	TKMB0616	Thư ký viên	Nguyễn Cửu Đức Khánh	04/04/2002	Nam	Kinh	
29	TKMB0617	Thư ký viên	Lăng Văn Khánh	10/09/2000	Nam	Nùng	
30	TKMB0618	Thư ký viên	Tương Duy Khánh	25/06/2003	Nam	Kinh	
31	TKMB0620	Thư ký viên	Trình Hoàng Khiêm	27/09/1996	Nam	Nùng	
32	TKMB0621	Thư ký viên	Dương Minh Khoa	08/07/2003	Nam	Kinh	
33	TKMB0622	Thư ký viên	Vũ Ngọc Anh Khoa	17/09/2003	Nam	Kinh	
34	TKMB0623	Thư ký viên	Trần Võ Đăng Khoa	05/05/2003	Nam	Kinh	
35	TKMB0624	Thư ký viên	Cao Hồ Minh Khuê	07/03/2003	Nữ	Kinh	
36	TKMB0625	Thư ký viên	La Thị Bích Khuyên	05/02/1998	Nữ	Tày	
37	TKMB0626	Thư ký viên	Nguyễn Mạnh Kiên	29/08/2001	Nam	Kinh	
38	TKMB0627	Thư ký viên	Hoàng Trí Kiên	07/07/2003	Nam	Tày	
39	TKMB0628	Thư ký viên	Lương Hữu Kiên	26/02/2001	Nam	Tày	
40	TKMB0629	Thư ký viên	Nguyễn Trung Kiên	09/09/1995	Nam	Kinh	
41	TKMB0630	Thư ký viên	Trần Trung Kiên	22/10/2001	Nam	Kinh	
42	TKMB0631	Thư ký viên	Cà Thị Kiệt	19/04/2001	Nữ	Thái	
43	TKMB0632	Thư ký viên	Lê Khắc Tuấn Kiệt	09/01/2003	Nam	Kinh	
44	TKMB0633	Thư ký viên	Lê Tuấn Kiệt	11/05/2001	Nam	Kinh	
45	TKMB0634	Thư ký viên	Trần Anh Kiệt	31/10/2001	Nam	Kinh	
46	TKMB0635	Thư ký viên	Đặng Bá Tấn Kiệt	21/04/2003	Nam	Kinh	
47	TKMB0636	Thư ký viên	Nguyễn Thị Kỳ	27/12/2003	Nữ	Tày	
48	TKMB0637	Thư ký viên	Vũ Ngọc Kỳ	16/07/2002	Nam	Tày	
49	TKMB0638	Thư ký viên	Hoàng Thị Lam	23/08/1997	Nữ	Tày	
50	TKMB0639	Thư ký viên	Hà Sông Lam	21/03/2003	Nữ	Kinh	

**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: **Hà Nội tại Học viện Tòa án**

II. Phòng thi số: 15 - Nhà thể chất (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0640	Thư ký viên	Hoàng Hải Lâm	09/08/2001	Nam	Kinh	
2	TKMB0642	Thư ký viên	Nguyễn Trần Lâm	03/10/2000	Nam	Kinh	
3	TKMB0643	Thư ký viên	Lý Khánh Lâm	17/06/2000	Nam	Nùng	
4	TKMB0644	Thư ký viên	Linh Thị Ngọc Lan	08/12/2002	Nữ	Tày	
5	TKMB0645	Thư ký viên	Lương Ngọc Lan	18/12/2003	Nữ	Nùng	
6	TKMB0646	Thư ký viên	Lý Thái Lan	12/02/2002	Nữ	Sán Chi	
7	TKMB0647	Thư ký viên	Hà Phương Lan	26/01/2001	Nữ	Tày	
8	TKMB0648	Thư ký viên	Vi Thị Ngọc Lan	13/01/2002	Nữ	Thái	
9	TKMB0649	Thư ký viên	Nông Thị Lan	11/05/2000	Nữ	Tày	
10	TKMB0650	Thư ký viên	Phùng Thị La Lanh	06/11/2003	Nữ	Kinh	
11	TKMB0651	Thư ký viên	Nguyễn Phương Lê	29/06/2002	Nữ	Kinh	
12	TKMB0652	Thư ký viên	Nguyễn Nhật Lệ	27/09/1995	Nữ	Tày	
13	TKMB0653	Thư ký viên	Ngôn Thị Nhật Lệ	26/11/2003	Nữ	Tày	
14	TKMB0654	Thư ký viên	Khoàng Thị Lệ	06/10/2002	Nữ	Thái	
15	TKMB0655	Thư ký viên	Nông Thị Lệ	01/04/1993	Nữ	Tày	
16	TKMB0656	Thư ký viên	Phan Hạnh Liên	02/09/2003	Nữ	Kinh	
17	TKMB0657	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hải Liên	08/08/2002	Nữ	Kinh	
18	TKMB0659	Thư ký viên	Trần Nữ Khánh Linh	27/05/2002	Nữ	Kinh	
19	TKMB0660	Thư ký viên	Đinh Thảo Linh	25/09/2003	Nữ	Kinh	
20	TKMB0661	Thư ký viên	Vũ Hải Linh	16/09/2003	Nữ	Kinh	
21	TKMB0662	Thư ký viên	Bùi Bảo Linh	18/12/2003	Nữ	Kinh	
22	TKMB0663	Thư ký viên	Mông Trà Linh	06/01/2003	Nữ	Nùng	
23	TKMB0664	Thư ký viên	Nguyễn Hà Linh	12/09/2002	Nữ	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0665	Thư ký viên	Vũ Khánh Linh	18/11/2003	Nữ	Kinh	
25	TKMB0666	Thư ký viên	Bùi Thị Khánh Linh	16/05/2002	Nữ	Kinh	
26	TKMB0667	Thư ký viên	Đặng Diệu Linh	18/08/2003	Nữ	Kinh	
27	TKMB0669	Thư ký viên	Đặng Thị Khánh Linh	09/03/2003	Nữ	Kinh	
28	TKMB0670	Thư ký viên	Bùi Đình Phúc Linh	06/02/2002	Nữ	Mường	
29	TKMB0671	Thư ký viên	Nguyễn Phương Linh	21/07/2002	Nữ	Kinh	
30	TKMB0672	Thư ký viên	Đặng Thị Huyền Linh	19/09/2002	Nữ	Kinh	
31	TKMB0673	Thư ký viên	Nguyễn Khánh Linh	21/03/2003	Nữ	Kinh	
32	TKMB0674	Thư ký viên	Lương Diệu Linh	09/10/2003	Nữ	Kinh	
33	TKMB0675	Thư ký viên	Nguyễn Phương Linh	16/10/2000	Nữ	Kinh	
34	TKMB0676	Thư ký viên	Đặng Nguyễn Phương Linh	10/09/2000	Nữ	Kinh	
35	TKMB0677	Thư ký viên	Cao Khánh Linh	22/08/2003	Nữ	Kinh	
36	TKMB0678	Thư ký viên	Đinh Diệu Linh	26/06/2003	Nữ	Kinh	
37	TKMB0679	Thư ký viên	Vũ Thùy Linh	25/10/2002	Nữ	Kinh	
38	TKMB0680	Thư ký viên	Nguyễn Phương Linh	31/05/2002	Nữ	Kinh	
39	TKMB0681	Thư ký viên	Trần Mai Linh	22/06/1995	Nữ	Kinh	
40	TKMB0682	Thư ký viên	Lê Ngọc Phương Linh	01/07/2002	Nữ	Kinh	
41	TKMB0683	Thư ký viên	Đinh Lệ Linh	09/06/2002	Nữ	Mường	
42	TKMB0684	Thư ký viên	Đỗ Phương Linh	06/08/2002	Nữ	Kinh	
43	TKMB0685	Thư ký viên	Nguyễn Trần Diệu Linh	09/06/1994	Nữ	Cao lan	
44	TKMB0686	Thư ký viên	Phạm Ái Linh	23/12/2001	Nữ	Kinh	
45	TKMB0687	Thư ký viên	Bùi Lý Linh	03/09/2003	Nữ	Kinh	
46	TKMB0688	Thư ký viên	Nguyễn Tùng Linh	07/06/2003	Nam	Kinh	
47	TKMB0689	Thư ký viên	Dương Hồng Linh	05/12/2003	Nữ	Kinh	
48	TKMB0690	Thư ký viên	Nguyễn Khánh Linh	24/08/2003	Nữ	Kinh	
49	TKMB0691	Thư ký viên	Vũ Thị Ngọc Linh	30/12/2001	Nữ	Kinh	
50	TKMB0692	Thư ký viên	Vũ Khánh Linh	25/09/2003	Nữ	Tày	

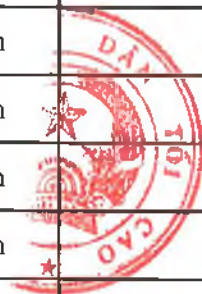
**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: **Hà Nội tại Học viện Tòa án**

II. Phòng thi số: 16 - nhà A3 (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0693	Thư ký viên	Chu Thị Linh	25/09/2003	Nữ	Dao	
2	TKMB0694	Thư ký viên	Lộ Yến Linh	25/12/2002	Nữ	Kinh	
3	TKMB0695	Thư ký viên	Hoàng Khánh Linh	12/10/2001	Nữ	Kinh	
4	TKMB0696	Thư ký viên	Nguyễn Thị Mỹ Linh	14/01/2003	Nữ	Kinh	
5	TKMB0697	Thư ký viên	Nguyễn Thị Ngọc Linh	08/11/2002	Nữ	Kinh	
6	TKMB0698	Thư ký viên	Hoàng Diệu Linh	29/01/2003	Nữ	Bồ Y	
7	TKMB0699	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thuý Linh	04/06/1995	Nữ	Kinh	
8	TKMB0700	Thư ký viên	Trịnh Huyền Linh	04/04/2002	Nữ	Kinh	
9	TKMB0701	Thư ký viên	Trần Hồng Linh	18/11/2001	Nữ	Tày	
10	TKMB0702	Thư ký viên	Trần Khánh Linh	27/09/2003	Nữ	Kinh	
11	TKMB0703	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hoài Linh	14/08/2000	Nữ	Kinh	
12	TKMB0704	Thư ký viên	Lô Thị Linh	23/08/2003	Nữ	Thái	
13	TKMB0705	Thư ký viên	Phan Khánh Linh	09/01/2002	Nữ	DAO	
14	TKMB0706	Thư ký viên	Bùi Khánh Linh	14/07/2002	Nữ	Kinh	
15	TKMB0707	Thư ký viên	Lương Thùy Linh	24/08/1998	Nữ	Nùng	
16	TKMB0708	Thư ký viên	Phạm Thị Thùy Linh	08/02/2002	Nữ	Kinh	
17	TKMB0709	Thư ký viên	Trần Diệu Linh	21/09/2003	Nữ	Kinh	
18	TKMB0710	Thư ký viên	Đoàn Khánh Linh	21/02/2002	Nữ	Kinh	
19	TKMB0711	Thư ký viên	Lò Khánh Linh	03/10/2002	Nữ	Thái	
20	TKMB0712	Thư ký viên	Trần Mai Linh	08/03/2002	Nữ	Kinh	
21	TKMB0713	Thư ký viên	Nguyễn Trần Ái Linh	01/07/2001	Nữ	Kinh	
22	TKMB0714	Thư ký viên	Nguyễn Đỗ Khánh Linh	22/06/2001	Nữ	Kinh	
23	TKMB0715	Thư ký viên	Nguyễn Thùy Linh	11/10/2001	Nữ	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0716	Thư ký viên	Hoàng Khánh Linh	09/01/2003	Nữ	Kinh	
25	TKMB0717	Thư ký viên	Phan Bảo Linh	28/09/2003	Nam	Thái	
26	TKMB0718	Thư ký viên	Lê Duy Linh	27/11/1999	Nam	Kinh	
27	TKMB0719	Thư ký viên	Nguyễn Thùy Linh	19/02/1997	Nữ	Mường	
28	TKMB0720	Thư ký viên	Đinh Trịnh Phương Linh	22/08/2003	Nữ	Kinh	
29	TKMB0721	Thư ký viên	Châu Hương Linh	15/09/2003	Nữ	Tày	
30	TKMB0722	Thư ký viên	Nguyễn Phương Linh	15/01/2003	Nữ	Kinh	
31	TKMB0723	Thư ký viên	Đinh Thùy Linh	18/04/2002	Nữ	Mường	
32	TKMB0724	Thư ký viên	Nguyễn Văn Linh	22/08/2003	Nam	Kinh	
33	TKMB0725	Thư ký viên	Lê Hà Linh	08/12/2000	Nữ	Kinh	
34	TKMB0726	Thư ký viên	Nguyễn Khánh Linh	02/09/2003	Nữ	Kinh	
35	TKMB0727	Thư ký viên	Võ Hà Linh	09/02/2001	Nữ	Kinh	
36	TKMB0728	Thư ký viên	Lê Khánh Linh	12/11/2003	Nữ	Kinh	
37	TKMB0729	Thư ký viên	Trần Diệu Linh	18/12/2003	Nữ	Tày	
38	TKMB0730	Thư ký viên	Hoàng Thùy Linh	12/01/2001	Nữ	Kinh	
39	TKMB0731	Thư ký viên	Nguyễn Khánh Linh	11/07/2003	Nữ	Kinh	
40	TKMB0733	Thư ký viên	Đoàn Thị Mỹ Linh	13/12/2001	Nữ	Kinh	
41	TKMB0734	Thư ký viên	Nguyễn Thùy Linh	26/09/1997	Nữ	Kinh	
42	TKMB0735	Thư ký viên	Trần Thị Linh	22/04/2000	Nữ	Kinh	
43	TKMB0736	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thuý Linh	19/10/2002	Nữ	Kinh	
44	TKMB0737	Thư ký viên	Phan Ngọc Linh	27/01/2002	Nữ	Dao	
45	TKMB0738	Thư ký viên	Vũ Hà Linh	18/09/2002	Nữ	Kinh	
46	TKMB0739	Thư ký viên	Hà Phương Linh	11/01/1999	Nữ	Thái	
47	TKMB0740	Thư ký viên	Hà Ngọc Linh	10/11/1999	Nữ	Tày	
48	TKMB0741	Thư ký viên	Bùi Thị Linh	09/03/2001	Nữ	Kinh	
49	TKMB0742	Thư ký viên	Ngô Mai Linh	16/10/1998	Nữ	Kinh	
50	TKMB0743	Thư ký viên	Bùi Đỗ Mai Linh	01/04/2003	Nữ	Kinh	





**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: ~~Hà Nội~~ tại Học viện Tòa án

II. Phòng thi số: 17 - nhà A3 (Tổng: 40 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0744	Thư ký viên	Nguyễn Diệu Linh	07/02/2000	Nữ	Kinh	
2	TKMB0745	Thư ký viên	Nguyễn Hoàng Linh	24/03/2003	Nữ	Kinh	
3	TKMB0746	Thư ký viên	Nguyễn Ngọc Thuý Linh	26/02/2003	Nữ	Kinh	
4	TKMB0747	Thư ký viên	Lưu Thị Huệ Linh	14/03/2002	Nữ	Kinh	
5	TKMB0748	Thư ký viên	Hoàng Việt Linh	20/08/2001	Nữ	Kinh	
6	TKMB0749	Thư ký viên	Nguyễn Thị Linh	26/05/1998	Nữ	Kinh	
7	TKMB0751	Thư ký viên	Ngô Thị Mỹ Linh	12/01/2003	Nữ	Kinh	
8	TKMB0752	Thư ký viên	Đinh Thị Mỹ Linh	13/12/1998	Nữ	Kinh	
9	TKMB0753	Thư ký viên	Bùi Hải Linh	02/06/1997	Nữ	Kinh	
10	TKMB0754	Thư ký viên	Lê Thị Loan	15/06/1997	Nữ	Kinh	
11	TKMB0755	Thư ký viên	Võ Thị Bích Loan	17/10/2001	Nữ	Kinh	
12	TKMB0756	Thư ký viên	Đỗ Mai Loan	11/09/2001	Nữ	Kinh	
13	TKMB0758	Thư ký viên	Nguyễn Phương Loan	27/02/2002	Nữ	Kinh	
14	TKMB0759	Thư ký viên	Nguyễn Thị Loan	22/10/2001	Nữ	Kinh	
15	TKMB0760	Thư ký viên	Trần Thị Mai Loan	19/06/2002	Nữ	Kinh	
16	TKMB0761	Thư ký viên	Trần Khắc Lộc	20/08/2003	Nam	Kinh	
17	TKMB0762	Thư ký viên	Nguyễn Quang Lộc	01/02/2001	Nam	Kinh	
18	TKMB0763	Thư ký viên	Nguyễn Bảo Lộc	19/10/2000	Nam	Kinh	
19	TKMB0764	Thư ký viên	Mai Phước Lộc	04/11/2000	Nam	Kinh	
20	TKMB0765	Thư ký viên	Nguyễn Thanh Lộc	30/01/2000	Nữ	Kinh	
21	TKMB0766	Thư ký viên	Lê Hải Long	09/09/2000	Nam	Kinh	
22	TKMB0767	Thư ký viên	Phạm Gia Long	05/07/2000	Nam	Kinh	
23	TKMB0768	Thư ký viên	Nguyễn Thanh Long	25/05/1999	Nam	Mường	



STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0769	Thư ký viên	Trần Thị Song Long	15/08/1999	Nữ	Kinh	
25	TKMB0770	Thư ký viên	Lê Minh Long	25/11/2003	Nam	Kinh	
26	TKMB0771	Thư ký viên	Lý Xuân Long	08/10/2003	Nam	Kinh	
27	TKMB0772	Thư ký viên	Vũ Hoàng Long	12/07/2000	Nam	Kinh	
28	TKMB0773	Thư ký viên	Phạm Thành Long	15/04/2002	Nam	Kinh	
29	TKMB0774	Thư ký viên	Nguyễn Hải Long	13/10/2000	Nam	Kinh	
30	TKMB0775	Thư ký viên	Lò Hải Long	15/08/2000	Nam	Thái	
31	TKMB0776	Thư ký viên	Lý Đắc Hoàng Long	02/05/2000	Nam	Kinh	
32	TKMB0777	Thư ký viên	Trần Hải Long	20/06/2002	Nam	Tày	
33	TKMB0778	Thư ký viên	Đỗ Lâm Bảo Luân	17/10/2003	Nam	Kinh	
34	TKMB0779	Thư ký viên	Lường Thị Thu Luyện	29/01/2002	Nữ	Tày	
35	TKMB0780	Thư ký viên	Phạm Thị Luyện	07/09/2000	Nữ	Kinh	
36	TKMB0781	Thư ký viên	Triệu Thị Luyện	11/01/2003	Nữ	Nùng	
37	TKMB0782	Thư ký viên	Lường Thị Cẩm Ly	30/05/2002	Nữ	Thái	
38	TKMB0784	Thư ký viên	Nguyễn Thị Cẩm Ly	19/05/2002	Nữ	Kinh	
39	TKMB0785	Thư ký viên	Đỗ Gia Ly	22/12/2002	Nữ	Kinh	
40	TKMB0786	Thư ký viên	Lâm Thị Cẩm Ly	02/07/2002	Nữ	Kinh	



**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: **Hà Nội tại Học viện Tòa án**

II. Phòng thi số: 18 - nhà A3 (Tổng: 40 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0787	Thư ký viên	Phan Thị Ly	25/02/2003	Nữ	Kinh	
2	TKMB0788	Thư ký viên	Bùi Khánh Ly	15/08/2002	Nữ	Kinh	
3	TKMB0789	Thư ký viên	Chu Thị Ly	01/01/2002	Nữ	Tày	
4	TKMB0790	Thư ký viên	Vy Thị Hương Ly	24/09/2000	Nữ	Nùng	
5	TKMB0791	Thư ký viên	Nông Thị Hương Ly	05/10/2000	Nữ	Nùng	
6	TKMB0792	Thư ký viên	Hà Thị Mai Ly	28/12/2001	Nữ	Thái	
7	TKMB0793	Thư ký viên	Đào Hải Ly	07/09/2003	Nữ	Tày	
8	TKMB0794	Thư ký viên	Đồng Khánh Ly	27/01/2000	Nữ	Kinh	
9	TKMB0795	Thư ký viên	Bùi Khánh Ly	25/01/2001	Nữ	Mường	
10	TKMB0796	Thư ký viên	Nguyễn Ngọc Ly	09/10/2003	Nữ	Kinh	
11	TKMB0797	Thư ký viên	Bùi Thị Lý	20/03/1999	Nữ	Kinh	
12	TKMB0798	Thư ký viên	Dương Thị Mai	10/08/2001	Nữ	Kinh	
13	TKMB0799	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hương Mai	01/02/2003	Nữ	Kinh	
14	TKMB0800	Thư ký viên	Nguyễn Phương Mai	08/03/2003	Nữ	Kinh	
15	TKMB0801	Thư ký viên	Nguyễn Ngọc Mai	22/12/2003	Nữ	Kinh	
16	TKMB0802	Thư ký viên	Lê Thị Tuyết Mai	28/08/2002	Nữ	Kinh	
17	TKMB0803	Thư ký viên	Nguyễn Thị Tuyết Mai	25/07/2000	Nữ	Kinh	
18	TKMB0804	Thư ký viên	Dương Thị Mai	17/04/2002	Nữ	Tày	
19	TKMB0805	Thư ký viên	Nguyễn Thị Mai	08/09/2003	Nữ	Kinh	
20	TKMB0806	Thư ký viên	Hoàng Thị Mai	03/11/1997	Nữ	Tày	
21	TKMB0807	Thư ký viên	Phạm Thị Quỳnh Mai	16/01/1999	Nữ	Kinh	
22	TKMB0808	Thư ký viên	Nguyễn Thanh Mai	19/09/2003	Nữ	Kinh	
23	TKMB0809	Thư ký viên	Nguyễn Hiền Mai	11/03/2002	Nữ	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0810	Thư ký viên	Nguyễn Quỳnh Mai	22/01/2001	Nữ	Kinh	
25	TKMB0811	Thư ký viên	Trần Xuân Mai	31/01/2003	Nữ	Kinh	
26	TKMB0812	Thư ký viên	Hà Tiểu Mẫn	01/09/2002	Nữ	Nùng	
27	TKMB0814	Thư ký viên	Nguyễn Tiến Mạnh	08/05/2002	Nam	Kinh	
28	TKMB0815	Thư ký viên	Phạm Doãn Mạnh	05/12/2003	Nam	Kinh	
29	TKMB0816	Thư ký viên	Lâm Đức Mạnh	09/09/1997	Nam	Kinh	
30	TKMB0818	Thư ký viên	Đoàn Đức Mạnh	23/02/2003	Nam	Kinh	
31	TKMB0819	Thư ký viên	Vi Đức Mạnh	21/02/2003	Nam	Tày	
32	TKMB0820	Thư ký viên	Trần Đức Mạnh	29/11/2002	Nam	Kinh	
33	TKMB0821	Thư ký viên	Đặng Mùi Mấy	20/05/1999	Nữ	Dao	
34	TKMB0822	Thư ký viên	Nguyễn Thị Mến	15/12/2001	Nữ	Kinh	
35	TKMB0823	Thư ký viên	Đỗ Hương Trà Mi	06/09/2000	Nữ	Sán Diu	
36	TKMB0824	Thư ký viên	Đào Thị Mỹ Mi	17/06/2001	Nữ	Kinh	
37	TKMB0825	Thư ký viên	Cao Thị Ngọc Minh	03/07/2002	Nữ	Kinh	
38	TKMB0826	Thư ký viên	Vũ Ngọc Minh	27/12/2002	Nữ	Kinh	
39	TKMB0827	Thư ký viên	Phạm Thành Minh	17/05/2002	Nam	Kinh	
40	TKMB0828	Thư ký viên	Kiều Nhật Minh	10/04/2003	Nam	Kinh	



DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025I. Địa điểm dự thi: ~~Hà Nội~~ tại Học viện Tòa án

II. Phòng thi số: 19 - nhà A3 (Tổng: 40 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0829	Thư ký viên	Trần Hoàng Minh	14/03/2003	Nam	Kinh	
2	TKMB0830	Thư ký viên	Nguyễn Tuấn Minh	14/12/2003	Nam	Kinh	
3	TKMB0831	Thư ký viên	Nguyễn Văn Minh	18/02/2003	Nam	Kinh	
4	TKMB0832	Thư ký viên	Bùi Trần Bảo Minh	03/03/2003	Nữ	Kinh	
5	TKMB0833	Thư ký viên	Bùi Thùy Minh	21/10/2001	Nữ	Mường	
6	TKMB0834	Thư ký viên	Lại Vũ Minh	02/01/2003	Nam	Kinh	
7	TKMB0835	Thư ký viên	Lê Viết Minh	17/01/2002	Nam	Kinh	
8	TKMB0836	Thư ký viên	Hoàng Anh Minh	29/04/2003	Nam	Kinh	
9	TKMB0837	Thư ký viên	Nguyễn Hồng Minh	09/01/2002	Nữ	Kinh	
10	TKMB0838	Thư ký viên	Nguyễn Anh Minh	02/01/2003	Nữ	Dao	
11	TKMB0839	Thư ký viên	Bùi Hoàng Minh	26/05/2002	Nam	Kinh	
12	TKMB0840	Thư ký viên	Hoàng Tuấn Minh	16/07/2001	Nam	Kinh	
13	TKMB0841	Thư ký viên	Vũ Lê Anh Minh	06/04/2003	Nam	Kinh	
14	TKMB0842	Thư ký viên	Phạm Chu Nhật Minh	30/11/2002	Nam	Kinh	
15	TKMB0843	Thư ký viên	Phạm Tuấn Minh	21/07/1998	Nam	Kinh	
16	TKMB0844	Thư ký viên	Hoàng Thị Minh	13/04/2000	Nữ	Kinh	
17	TKMB0845	Thư ký viên	Trần Hà Minh	20/03/2002	Nam	Kinh	
18	TKMB0846	Thư ký viên	Nguyễn Tiến Minh	29/06/2002	Nam	Kinh	
19	TKMB0847	Thư ký viên	Nguyễn Ngọc Minh	23/10/2003	Nam	Kinh	
20	TKMB0848	Thư ký viên	Phạm Đức Nhật Minh	14/05/2003	Nam	Kinh	
21	TKMB0849	Thư ký viên	Nguyễn Xuân Hoàng Minh	28/10/2003	Nam	Kinh	
22	TKMB0850	Thư ký viên	Nguyễn Nhật Minh	20/11/2001	Nữ	Kinh	
23	TKMB0851	Thư ký viên	Nguyễn Nhật Minh	12/11/1997	Nam	Kinh	



STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0852	Thư ký viên	Nguyễn Ngọc Minh	27/09/2000	Nữ	Tày	
25	TKMB0853	Thư ký viên	Phạm Ngọc Minh	23/12/2003	Nam	Kinh	
26	TKMB0854	Thư ký viên	Tô Thị Mơ	22/09/2002	Nữ	Sán Dìu	
27	TKMB0855	Thư ký viên	Nông Thị Mừng	24/02/2002	Nữ	Nùng	
28	TKMB0856	Thư ký viên	Dương Thị Huyền My	04/10/2002	Nữ	Tày	
29	TKMB0857	Thư ký viên	Nguyễn Huyền My	04/10/2003	Nữ	Kinh	
30	TKMB0858	Thư ký viên	Vũ Trà My	22/06/2002	Nữ	Kinh	
31	TKMB0859	Thư ký viên	Lê Thị Hà My	08/01/2001	Nữ	Kinh	
32	TKMB0860	Thư ký viên	Nghiêm Thị Hà My	22/04/2000	Nữ	Kinh	
33	TKMB0861	Thư ký viên	Cao Thị Trà My	12/04/2003	Nữ	Kinh	
34	TKMB0862	Thư ký viên	Đặng Phan Huyền My	13/02/2003	Nữ	Kinh	
35	TKMB0863	Thư ký viên	Ngô Thị Trà My	11/05/2003	Nữ	Kinh	
36	TKMB0864	Thư ký viên	Phạm Trà My	20/10/2001	Nữ	Kinh	
37	TKMB0865	Thư ký viên	Trần Hà My	16/07/2001	Nữ	Kinh	
38	TKMB0866	Thư ký viên	Lại Lê Quỳnh My	27/05/2003	Nữ	Kinh	
39	TKMB0867	Thư ký viên	Vàng Thị A Chi Na	23/04/2003	Nữ	Mông	
40	TKMB0868	Thư ký viên	Phan Nhật Nam	18/05/2003	Nam	Kinh	



TÀI CHẾ

CÁ

**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: Hà Nội tại Học viện Tòa án

II. Phòng thi số: 20 - nhà A3 (Tổng: 40 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0869	Thư ký viên	Hoàng Việt Nam	12/01/2002	Nam	Tày	
2	TKMB0870	Thư ký viên	Hoàng Hải Nam	16/10/2003	Nam	Kinh	
3	TKMB0871	Thư ký viên	Nguyễn Hải Nam	24/04/2002	Nam	Kinh	
4	TKMB0872	Thư ký viên	Trần Đình Hải Nam	03/12/2003	Nam	Kinh	
5	TKMB0873	Thư ký viên	Bùi Hoàng Nam	27/08/2003	Nam	Dao	
6	TKMB0874	Thư ký viên	Vũ Ngọc Nam	29/10/2002	Nam	Kinh	
7	TKMB0875	Thư ký viên	Lò Thị Nam	12/01/2001	Nữ	Thái	
8	TKMB0876	Thư ký viên	Nguyễn Hải Nam	06/09/2000	Nam	Tày	
9	TKMB0877	Thư ký viên	Đoàn Đức Nam	12/11/2003	Nam	Kinh	
10	TKMB0878	Thư ký viên	Nguyễn Hằng Nga	28/01/2002	Nữ	Kinh	
11	TKMB0879	Thư ký viên	Vũ Thị Thuý Nga	15/09/1997	Nữ	Kinh	
12	TKMB0880	Thư ký viên	Vũ Quỳnh Nga	27/02/2000	Nữ	Kinh	
13	TKMB0881	Thư ký viên	Hà Thị Thu Nga	09/07/2003	Nữ	Mường	
14	TKMB0882	Thư ký viên	Lưu Thị Thanh Nga	08/10/2003	Nữ	Kinh	
15	TKMB0883	Thư ký viên	Vi Thị Thùy Nga	11/11/2002	Nữ	Thái	
16	TKMB0884	Thư ký viên	Vũ Thị Nga	19/07/1997	Nữ	Kinh	
17	TKMB0886	Thư ký viên	Quảng Thị Ngân	15/07/1997	Nữ	Thái	
18	TKMB0887	Thư ký viên	Trần Thị Hiếu Ngân	16/06/2003	Nữ	Sán chí	
19	TKMB0888	Thư ký viên	Đặng Thanh Ngân	28/02/2003	Nữ	Kinh	
20	TKMB0889	Thư ký viên	Dương Kim Ngân	07/06/1999	Nữ	Kinh	
21	TKMB0890	Thư ký viên	Phạm Thu Ngân	20/06/2002	Nữ	Kinh	
22	TKMB0891	Thư ký viên	Nguyễn Thị Kim Ngân	25/03/2001	Nữ	Kinh	
23	TKMB0892	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thuý Ngân	01/02/2003	Nữ	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0893	Thư ký viên	Hoàng Thanh Ngân	22/01/2001	Nữ	Kinh	
25	TKMB0894	Thư ký viên	Hoàng Thị Ngân	03/07/2003	Nữ	Nùng	
26	TKMB0895	Thư ký viên	Phạm Thị Thùy Ngân	30/04/2002	Nữ	Kinh	
27	TKMB0896	Thư ký viên	Mã Kiều Ngân	25/12/2003	Nữ	Nùng	
28	TKMB0897	Thư ký viên	Nguyễn Thị Ngân	08/09/2001	Nữ	Kinh	
29	TKMB0898	Thư ký viên	Vũ Trung Nghĩa	28/04/2003	Nam	Kinh	
30	TKMB0899	Thư ký viên	Nguyễn Duy Hữu Nghĩa	03/04/1994	Nam	Kinh	
31	TKMB0900	Thư ký viên	Nguyễn Đức Nghĩa	25/03/2000	Nam	Kinh	
32	TKMB0901	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hiếu Nghĩa	02/12/2003	Nữ	Kinh	
33	TKMB0902	Thư ký viên	Trần Xuân Nghĩa	26/01/2000	Nam	Kinh	
34	TKMB0903	Thư ký viên	Lò Thị Nghiệp	13/05/2002	Nữ	Thái	
35	TKMB0904	Thư ký viên	Lê Duy Ngọc	04/06/2002	Nam	Kinh	
36	TKMB0905	Thư ký viên	Dương Thị Ngọc	23/09/2000	Nữ	Sán Dìu	
37	TKMB0906	Thư ký viên	Lê Nguyễn Ánh Ngọc	26/07/2003	Nữ	Kinh	
38	TKMB0907	Thư ký viên	Lương Chu Bảo Ngọc	15/11/2003	Nữ	Kinh	
39	TKMB0908	Thư ký viên	Bùi Minh Ngọc	29/11/2001	Nữ	Kinh	
40	TKMB0909	Thư ký viên	Nguyễn Phan Thuý Ngọc	20/10/2003	Nữ	Kinh	



**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: **Hà Nội tại Học viện Tòa án**

II. Phòng thi số: 21 - nhà A3 (Tổng: 30 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0910	Thư ký viên	Đào Bảo Ngọc	09/02/2001	Nữ	Kinh	
2	TKMB0911	Thư ký viên	Đinh Thị Bảo Ngọc	12/12/2001	Nữ	Tày	
3	TKMB0912	Thư ký viên	Nguyễn Minh Ngọc	15/04/2003	Nữ	Kinh	
4	TKMB0913	Thư ký viên	Nguyễn Linh Ngọc	06/10/2002	Nữ	Kinh	
5	TKMB0914	Thư ký viên	Nguyễn Hồng Ngọc	13/02/2003	Nữ	Kinh	
6	TKMB0915	Thư ký viên	Võ Thị Hồng Ngọc	01/11/2002	Nữ	Kinh	
7	TKMB0916	Thư ký viên	Ngô Minh Ngọc	14/07/2002	Nữ	Kinh	
8	TKMB0917	Thư ký viên	Nguyễn Bích Ngọc	28/12/2003	Nữ	Kinh	
9	TKMB0918	Thư ký viên	Nguyễn Khánh Ngọc	15/07/2002	Nữ	Kinh	
10	TKMB0919	Thư ký viên	Trần Xuân Ngọc	12/03/2002	Nam	Kinh	
11	TKMB0920	Thư ký viên	Vũ Bảo Ngọc	18/03/2003	Nữ	Kinh	
12	TKMB0921	Thư ký viên	Trương Thị Bảo Ngọc	23/02/2001	Nữ	Kinh	
13	TKMB0922	Thư ký viên	Phạm Gia Bảo Ngọc	30/01/2003	Nữ	Nùng	
14	TKMB0923	Thư ký viên	Lê Bảo Ngọc	16/09/2003	Nữ	Kinh	
15	TKMB0924	Thư ký viên	Phạm Minh Ngọc	12/12/2000	Nữ	Kinh	
16	TKMB0925	Thư ký viên	Hà Thị Thúy Ngọc	01/06/2002	Nữ	Thái	
17	TKMB0926	Thư ký viên	Bùi Hoàn Hải Ngọc	11/12/2002	Nữ	Kinh	
18	TKMB0927	Thư ký viên	Mai Bích Ngọc	03/12/1999	Nữ	Kinh	
19	TKMB0928	Thư ký viên	Trần Minh Ngọc	17/05/2001	Nữ	Kinh	
20	TKMB0929	Thư ký viên	Nghiêm Minh Ngọc	18/08/2003	Nữ	Kinh	
21	TKMB0930	Thư ký viên	Lê Bảo Ngọc	19/11/2003	Nữ	Kinh	
22	TKMB0931	Thư ký viên	Ngô Hồng Ngọc	17/08/2002	Nữ	Kinh	
23	TKMB0932	Thư ký viên	Lâm Tú Ngọc	30/06/2001	Nữ	Nùng	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0933	Thư ký viên	Nguyễn Hồng Ngọc	03/02/2002	Nữ	Mường	
25	TKMB0934	Thư ký viên	Nguyễn Thị Bích Ngọc	12/05/1990	Nữ	Kinh	
26	TKMB0935	Thư ký viên	Hà Thị Thảo Nguyên	27/01/1999	Nữ	Tây	
27	TKMB0936	Thư ký viên	Vũ Nguyễn Trọng Nguyên	08/03/2003	Nam	Kinh	
28	TKMB0937	Thư ký viên	Trần Ích Nguyên	27/09/2003	Nam	Kinh	
29	TKMB0938	Thư ký viên	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	01/11/2000	Nữ	Kinh	
30	TKMB0939	Thư ký viên	Dương Đức Nguyên	09/05/2002	Nam	Kinh	



**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: Hà Nội tại Học viện Tòa án

II. Phòng thi số: 22 - nhà A3 (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0941	Thư ký viên	Trần Khởi Nguyệt	13/07/2001	Nữ	Kinh	
2	TKMB0942	Thư ký viên	Long Thu Nguyệt	19/10/2002	Nữ	Tày	
3	TKMB0943	Thư ký viên	Nguyễn Thị Nguyệt	08/12/2002	Nữ	Tày	
4	TKMB0944	Thư ký viên	Lý Thị Thu Nguyệt	23/09/2002	Nữ	Thái	
5	TKMB0945	Thư ký viên	Nguyễn Thị Nhân	04/08/2000	Nữ	Kinh	
6	TKMB0946	Thư ký viên	Trần Thanh Nhân	28/11/2003	Nữ	Kinh	
7	TKMB0947	Thư ký viên	Huỳnh Đức Nhân	03/11/2003	Nam	Kinh	
8	TKMB0948	Thư ký viên	Nguyễn Thị Nhân	27/04/2003	Nữ	Kinh	
9	TKMB0949	Thư ký viên	Nguyễn Hữu Nhật	27/10/2002	Nam	Kinh	
10	TKMB0950	Thư ký viên	Hoàng Minh Nhật	03/01/2002	Nam	Nùng	
11	TKMB0951	Thư ký viên	Trần Thu Nhật	10/04/2003	Nữ	Kinh	
12	TKMB0952	Thư ký viên	Ngô Thị Nam Nhi	28/09/2003	Nữ	Kinh	
13	TKMB0953	Thư ký viên	Lê Thị Trang Nhi	06/06/2001	Nữ	Kinh	
14	TKMB0954	Thư ký viên	Hà Yến Nhi	25/12/2002	Nữ	Tày	
15	TKMB0955	Thư ký viên	Chu Yến Nhi	06/08/2002	Nữ	Kinh	
16	TKMB0956	Thư ký viên	Nguyễn Thị Yến Nhi	20/12/1997	Nữ	Kinh	
17	TKMB0957	Thư ký viên	Lê Thị Bảo Nhi	24/10/2003	Nữ	Kinh	
18	TKMB0958	Thư ký viên	Nguyễn Thị Nhi	07/10/1995	Nữ	Kinh	
19	TKMB0959	Thư ký viên	Lê Ngọc Bảo Nhi	06/04/2003	Nữ	Kinh	
20	TKMB0960	Thư ký viên	Phạm Thái Uyên Nhi	08/07/2003	Nữ	Kinh	
21	TKMB0961	Thư ký viên	Nguyễn Thảo Nhi	12/02/2003	Nữ	Kinh	
22	TKMB0962	Thư ký viên	Phạm Yến Nhi	05/07/2002	Nữ	Kinh	
23	TKMB0963	Thư ký viên	Trịnh Thị Yến Nhi	30/12/2001	Nữ	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB0964	Thư ký viên	Nguyễn Yến Nhi	18/02/2003	Nữ	Kinh	
25	TKMB0965	Thư ký viên	Lê Thị Lan Nhi	16/02/2002	Nữ	Kinh	
26	TKMB0966	Thư ký viên	Nguyễn Trúc Nhiên	23/02/2003	Nữ	Kinh	
27	TKMB0967	Thư ký viên	Lê Phan Quỳnh Như	20/03/1998	Nữ	Kinh	
28	TKMB0968	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hà Như	14/05/2003	Nữ	Kinh	
29	TKMB0969	Thư ký viên	Bạch Thị Nhung	05/10/2002	Nữ	Kinh	
30	TKMB0970	Thư ký viên	Nguyễn Thị Nhung	26/12/2003	Nữ	Kinh	
31	TKMB0971	Thư ký viên	Nguyễn Thị Trang Nhung	17/01/2000	Nữ	Kinh	
32	TKMB0972	Thư ký viên	Đặng Thị Nhung	28/08/2003	Nữ	Kinh	
33	TKMB0973	Thư ký viên	Nguyễn Thị Nhung	13/07/2002	Nữ	Kinh	
34	TKMB0974	Thư ký viên	Bế Thị Hồng Nhung	22/12/2003	Nữ	Tày	
35	TKMB0975	Thư ký viên	Đỗ Hồng Nhung	27/09/2002	Nữ	Kinh	
36	TKMB0976	Thư ký viên	Lò Thị Trang Nhung	24/11/2003	Nữ	Thái	
37	TKMB0978	Thư ký viên	Nguyễn Hồng Nhung	23/02/2002	Nữ	Kinh	
38	TKMB0979	Thư ký viên	Vương Hồng Nhung	28/12/2000	Nữ	Kinh	
39	TKMB0980	Thư ký viên	Bùi Hồng Nhung	12/12/2002	Nữ	Mường	
40	TKMB0981	Thư ký viên	Bùi Thị Tuyết Nhung	18/12/1997	Nữ	Kinh	
41	TKMB0982	Thư ký viên	Đoàn Trang Nhung	29/08/2003	Nữ	Kinh	
42	TKMB0983	Thư ký viên	Trịnh Thị Nhung	30/01/2003	Nữ	Kinh	
43	TKMB0984	Thư ký viên	Nguyễn Trang Nhung	04/04/2003	Nữ	Kinh	
44	TKMB0985	Thư ký viên	Mùa Thị Nhung	10/09/1999	Nữ	Mông	
45	TKMB0986	Thư ký viên	Đặng Vũ Hà Ni	16/07/2003	Nữ	Kinh	
46	TKMB0987	Thư ký viên	Nguyễn Viết Ninh	18/11/2003	Nam	Kinh	
47	TKMB0988	Thư ký viên	Nguyễn Thị Nụ	07/01/2002	Nữ	Kinh	
48	TKMB0989	Thư ký viên	Đặng Thị Mỹ Nương	28/07/2003	Nữ	Kinh	
49	TKMB0990	Thư ký viên	Nguyễn Chinh Vân Oanh	24/07/2001	Nữ	Kinh	
50	TKMB0992	Thư ký viên	Nguyễn Thị Oanh	16/03/2002	Nữ	Kinh	



**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: Hà Nội tại Học viện Tòa án

II. Phòng thi số: 23 - nhà A3 (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB0993	Thư ký viên	Cà Thị Phần	04/03/1998	Nữ	Thái	
2	TKMB0994	Thư ký viên	Nguyễn Khoa Pháp	08/09/2003	Nam	Kinh	
3	TKMB0995	Thư ký viên	Mai Nguyên Phát	06/10/2003	Nam	Kinh	
4	TKMB0996	Thư ký viên	Đoàn Tuấn Phong	22/04/2003	Nam	Kinh	
5	TKMB0997	Thư ký viên	Nguyễn Lê Phong	10/08/2003	Nam	Kinh	
6	TKMB0998	Thư ký viên	Lý Thị Phòng	09/03/2000	Nữ	Dao	
7	TKMB0999	Thư ký viên	Trần Đình Phú	03/03/2002	Nam	Kinh	
8	TKMB1000	Thư ký viên	Nguyễn Ánh Phúc	15/10/2000	Nữ	Kinh	
9	TKMB1001	Thư ký viên	Ngô Thị Thanh Phúc	01/06/2000	Nữ	Kinh	
10	TKMB1002	Thư ký viên	Nguyễn Minh Phúc	18/11/1999	Nam	Kinh	
11	TKMB1003	Thư ký viên	Nguyễn Thị Phúc	24/02/2000	Nữ	Kinh	
12	TKMB1004	Thư ký viên	Mai Công Phúc	03/06/2002	Nam	Kinh	
13	TKMB1005	Thư ký viên	Đỗ Thế Phương	28/09/2003	Nam	Kinh	
14	TKMB1006	Thư ký viên	Đặng Thị Tú Phương	04/11/2003	Nữ	Kinh	
15	TKMB1007	Thư ký viên	Trần Lan Phương	17/02/2003	Nữ	Kinh	
16	TKMB1008	Thư ký viên	Nguyễn Lê Minh Phương	25/03/2002	Nữ	Kinh	
17	TKMB1009	Thư ký viên	Nguyễn Lê Anh Phương	25/03/2002	Nữ	Kinh	
18	TKMB1010	Thư ký viên	Nguyễn Thị Linh Phương	28/08/2001	Nữ	Kinh	
19	TKMB1011	Thư ký viên	Phùng Mai Phương	13/12/2002	Nữ	Kinh	
20	TKMB1012	Thư ký viên	Phan Thị Minh Phương	04/10/2000	Nữ	Kinh	
21	TKMB1013	Thư ký viên	Trần Thị Quỳnh Phương	25/09/2003	Nữ	Kinh	
22	TKMB1014	Thư ký viên	Nguyễn Minh Phương	25/06/2003	Nữ	Kinh	
23	TKMB1015	Thư ký viên	Lê Thị Thu Phương	28/08/2002	Nữ	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB1016	Thư ký viên	Phạm Thị Phương	23/10/1995	Nữ	Kinh	
25	TKMB1017	Thư ký viên	Phan Thanh Phương	27/01/2003	Nam	Kinh	
26	TKMB1018	Thư ký viên	Nông Nguyễn Nam Phương	29/06/2002	Nữ	Tày	
27	TKMB1019	Thư ký viên	Lê Thị Phương	01/03/2003	Nữ	Kinh	
28	TKMB1020	Thư ký viên	Bùi Đông Nguyên Phương	21/12/2003	Nam	Kinh	
29	TKMB1021	Thư ký viên	Nguyễn Lan Phương	04/08/2003	Nữ	Kinh	
30	TKMB1022	Thư ký viên	Nguyễn Thị Nhã Phương	15/08/2002	Nữ	Kinh	
31	TKMB1023	Thư ký viên	Vũ Ngọc Mai Phương	16/08/1999	Nữ	Kinh	
32	TKMB1024	Thư ký viên	Lưu Thu Phương	07/06/2002	Nữ	Kinh	
33	TKMB1025	Thư ký viên	Trần Thị Lan Phương	24/10/2000	Nữ	Kinh	
34	TKMB1026	Thư ký viên	Võ Thị Thu Phương	14/09/2002	Nữ	Kinh	
35	TKMB1027	Thư ký viên	Vũ Thị Phương	19/08/2001	Nữ	Kinh	
36	TKMB1028	Thư ký viên	Tạ Hà Minh Phương	04/07/2001	Nữ	Kinh	
37	TKMB1029	Thư ký viên	Phạm Hà Phương	19/06/2002	Nữ	Kinh	
38	TKMB1030	Thư ký viên	Hoàng Quỳnh Phương	15/09/2003	Nữ	Tày	
39	TKMB1031	Thư ký viên	Đỗ Nguyên Phương	08/08/2001	Nam	Kinh	
40	TKMB1032	Thư ký viên	Nguyễn Hà Phương	03/12/2003	Nữ	Kinh	
41	TKMB1033	Thư ký viên	Nguyễn Đan Phương	17/10/2003	Nữ	Kinh	
42	TKMB1034	Thư ký viên	Triệu Hà Bích Phương	08/06/2002	Nữ	Nùng	
43	TKMB1035	Thư ký viên	Kiều Thị Phương	01/07/2002	Nữ	Kinh	
44	TKMB1036	Thư ký viên	Hồ Thị Thanh Phương	29/03/2002	Nữ	Kinh	
45	TKMB1037	Thư ký viên	Nguyễn Ngọc Phương	28/11/1999	Nữ	Kinh	
46	TKMB1038	Thư ký viên	Trần Thị Phương	30/06/2002	Nữ	Sán Diu	
47	TKMB1039	Thư ký viên	Ma Thị Bích Phương	08/03/2002	Nữ	Tày	
48	TKMB1040	Thư ký viên	Đoàn Nguyễn Châu Phương	15/03/2002	Nữ	Kinh	
49	TKMB1041	Thư ký viên	Vàng Thị Pênh	04/08/2001	Nữ	Lự	
50	TKMB1042	Thư ký viên	Phạm Hồng Quân	01/01/2002	Nam	Kinh	

DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025

I. Địa điểm dự thi: **Hà Nội tại Học viện Tòa án**

II. Phòng thi số: 24 - nhà A4 (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB1043	Thư ký viên	Phạm Văn Quân	15/04/2002	Nam	Mường	
2	TKMB1044	Thư ký viên	Nguyễn Minh Đàm Quân	09/11/2000	Nam	Kinh	
3	TKMB1045	Thư ký viên	Nguyễn Minh Quân	22/09/2000	Nam	Kinh	
4	TKMB1046	Thư ký viên	Nguyễn Văn Quang	10/11/2002	Nam	Kinh	
5	TKMB1047	Thư ký viên	Nguyễn Nhật Quang	16/06/2002	Nam	Kinh	
6	TKMB1048	Thư ký viên	Trần Minh Quang	17/08/2003	Nam	Kinh	
7	TKMB1049	Thư ký viên	Nguyễn Hữu Quang	22/05/2003	Nam	Kinh	
8	TKMB1050	Thư ký viên	Đàm Minh Quang	24/01/2003	Nam	Kinh	
9	TKMB1051	Thư ký viên	Nguyễn Nhật Quang	07/09/2001	Nam	Kinh	
10	TKMB1052	Thư ký viên	Lò Văn Quốc	28/06/2002	Nam	thái	
11	TKMB1053	Thư ký viên	Trương Văn Quý	18/11/1998	Nam	Kinh	
12	TKMB1054	Thư ký viên	Lê Xuân Quý	15/02/2003	Nam	Kinh	
13	TKMB1055	Thư ký viên	Phùng Việt Quý	27/10/2003	Nam	Kinh	
14	TKMB1056	Thư ký viên	Lý Thị Quyên	27/12/1996	Nữ	Nùng	
15	TKMB1057	Thư ký viên	Đỗ Châu Thảo Quyên	18/01/2003	Nữ	Kinh	
16	TKMB1058	Thư ký viên	Dương Thị Thuý Quyên	11/07/1995	Nữ	tày	
17	TKMB1059	Thư ký viên	Tôn Nữ Thục Quyên	30/10/2003	Nữ	Kinh	
18	TKMB1060	Thư ký viên	Đinh Thị Hồng Quyên	29/10/2001	Nữ	Mường	
19	TKMB1061	Thư ký viên	Nguyễn Phú Quyền	31/08/2003	Nam	Kinh	
20	TKMB1062	Thư ký viên	Nguyễn Tuấn Quyết	11/06/2002	Nam	Kinh	
21	TKMB1063	Thư ký viên	Đào Phương Quỳnh	10/07/2003	Nữ	Tày	
22	TKMB1064	Thư ký viên	Nguyễn Thuý Quỳnh	25/07/1997	Nữ	Kinh	
23	TKMB1065	Thư ký viên	Dương Thị Diễm Quỳnh	01/08/2003	Nữ	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB1066	Thư ký viên	Trần Xuân Quỳnh	27/03/2001	Nam	Kinh	
25	TKMB1067	Thư ký viên	Đoàn Như Quỳnh	07/02/2003	Nữ	Kinh	
26	TKMB1068	Thư ký viên	Đỗ Thu Quỳnh	12/11/2003	Nữ	Kinh	
27	TKMB1069	Thư ký viên	Hà Như Quỳnh	03/12/2003	Nữ	Kinh	
28	TKMB1070	Thư ký viên	Vàng Thị Quỳnh	16/08/2001	Nữ	Tày	
29	TKMB1071	Thư ký viên	Nguyễn Thúy Quỳnh	11/03/2002	Nữ	Kinh	
30	TKMB1072	Thư ký viên	Lê Thị Như Quỳnh	01/05/1994	Nữ	Kinh	
31	TKMB1073	Thư ký viên	Nhâm Trúc Quỳnh	04/12/2003	Nữ	Kinh	
32	TKMB1074	Thư ký viên	Đặng Thúy Quỳnh	08/09/2000	Nữ	Kinh	
33	TKMB1075	Thư ký viên	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	27/11/2003	Nữ	Kinh	
34	TKMB1076	Thư ký viên	Lê Bích Quỳnh	30/03/2001	Nữ	Kinh	
35	TKMB1077	Thư ký viên	Tô Thị Quỳnh	08/09/2000	Nữ	Kinh	
36	TKMB1078	Thư ký viên	Đào Như Quỳnh	30/01/2003	Nữ	Kinh	
37	TKMB1079	Thư ký viên	Trần Văn Quỳnh	16/10/2001	Nam	Kinh	
38	TKMB1080	Thư ký viên	Lã Như Quỳnh	08/09/2003	Nữ	Kinh	
39	TKMB1081	Thư ký viên	Khuất Thị Quỳnh	09/04/1994	Nữ	Kinh	
40	TKMB1082	Thư ký viên	Trần Thị Thúy Quỳnh	19/10/1997	Nữ	Kinh	
41	TKMB1083	Thư ký viên	Nguyễn Thị Quỳnh	09/01/2002	Nữ	Kinh	
42	TKMB1084	Thư ký viên	Nguyễn Thị Như Quỳnh	26/04/2003	Nữ	Kinh	
43	TKMB1085	Thư ký viên	Lê Tạ Bảo Quỳnh	03/10/2002	Nữ	Kinh	
44	TKMB1086	Thư ký viên	Vũ Thị Như Quỳnh	27/04/2002	Nữ	Kinh	
45	TKMB1087	Thư ký viên	Tổng Như Quỳnh	14/04/2003	Nữ	Sán Diu	
46	TKMB1088	Thư ký viên	Trịnh Thu Quỳnh	16/10/1999	Nữ	Kinh	
47	TKMB1089	Thư ký viên	Phạm Thị Như Quỳnh	27/05/2003	Nữ	Kinh	
48	TKMB1090	Thư ký viên	Bùi Trần Diễm Quỳnh	26/08/1997	Nữ	Mường	
49	TKMB1091	Thư ký viên	Vì Thu Quỳnh	11/09/2000	Nữ	Thái	
50	TKMB1092	Thư ký viên	Chu Thúy Quỳnh	05/08/2003	Nữ	Kinh	

**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**I. Địa điểm dự thi: **Hà Nội tại Học viện Tòa án**

II. Phòng thi số: 25 - nhà A4 (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB1093	Thư ký viên	Võ Thị Thục Quỳnh	17/11/2000	Nữ	Kinh	
2	TKMB1094	Thư ký viên	Nguyễn Như Quỳnh	03/10/2003	Nữ	Kinh	
3	TKMB1095	Thư ký viên	Thắm Thư Quỳnh	21/01/1997	Nữ	Ngái	
4	TKMB1096	Thư ký viên	Chu Thị Riêng	06/12/2000	Nữ	Lô Lô	
5	TKMB1097	Thư ký viên	Nguyễn Nhân Sâm	20/06/2003	Nam	Kinh	
6	TKMB1098	Thư ký viên	Diệp Trọng Sang	12/04/1999	Nam	Sán Diu	
7	TKMB1099	Thư ký viên	Lê Anh Sang	17/01/2002	Nam	Kinh	
8	TKMB1100	Thư ký viên	Dương Ngọc Sang	14/01/2000	Nam	Kinh	
9	TKMB1101	Thư ký viên	Ngô Văn Sinh	07/05/2002	Nam	Kinh	
10	TKMB1102	Thư ký viên	Hoàng Thị Soan	19/06/1998	Nữ	Nùng	
11	TKMB1103	Thư ký viên	Phạm Hồng Sơn	16/10/2001	Nam	Kinh	
12	TKMB1104	Thư ký viên	Hoàng Hồng Sơn	25/02/2001	Nam	Tày	
13	TKMB1105	Thư ký viên	Đặng Thái Sơn	28/01/2002	Nam	Kinh	
14	TKMB1106	Thư ký viên	Phạm Ngọc Sơn	23/10/1999	Nam	Kinh	
15	TKMB1107	Thư ký viên	Giảng Trung Sơn	22/07/2003	Nam	Mông	
16	TKMB1108	Thư ký viên	Nguyễn Thanh Sơn	21/06/2001	Nam	Kinh	
17	TKMB1109	Thư ký viên	Phạm Tuấn Sơn	23/09/1999	Nam	Kinh	
18	TKMB1110	Thư ký viên	Bùi Kim Sơn	27/05/2002	Nam	Kinh	
19	TKMB1111	Thư ký viên	Lê Thanh Sơn	16/08/2002	Nam	Mường	
20	TKMB1112	Thư ký viên	Trịnh Ngọc Sơn	20/09/2002	Nam	Kinh	
21	TKMB1113	Thư ký viên	Trần Văn Sứ	01/05/1996	Nam	Sán Chay	
22	TKMB1114	Thư ký viên	Đinh Văn Suối	12/01/2003	Nam	H'rê	
23	TKMB1115	Thư ký viên	Nguyễn Phú Sỹ	24/10/1999	Nam	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB1116	Thư ký viên	Lê Xuân Sỹ	07/05/2003	Nam	Kinh	
25	TKMB1117	Thư ký viên	Hoàng Văn Tài	09/06/2003	Nam	Tày	
26	TKMB1118	Thư ký viên	Nguyễn Anh Tài	03/01/2000	Nam	Kinh	
27	TKMB1119	Thư ký viên	Trần Nguyên Tâm	04/09/2003	Nam	Kinh	
28	TKMB1120	Thư ký viên	Trịnh Phúc Thiện Tâm	25/03/2002	Nữ	Kinh	
29	TKMB1121	Thư ký viên	Bùi Tuệ Tâm	21/12/2003	Nữ	Thái	
30	TKMB1122	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thanh Tâm	01/07/2003	Nữ	Kinh	
31	TKMB1123	Thư ký viên	Lê Thị Tâm	11/03/2003	Nữ	Kinh	
32	TKMB1124	Thư ký viên	Nguyễn Thị Minh Tâm	23/08/2002	Nữ	Kinh	
33	TKMB1125	Thư ký viên	Đặng Đức Tâm	08/03/2002	Nam	Kinh	
34	TKMB1126	Thư ký viên	Nguyễn Thị Tâm	06/12/2002	Nữ	Kinh	
35	TKMB1127	Thư ký viên	Hoàng Minh Tâm	14/03/2003	Nam	Kinh	
36	TKMB1128	Thư ký viên	Lưu Thị Tâm	19/08/2001	Nữ	Kinh	
37	TKMB1129	Thư ký viên	Đỗ Thị Thanh Tâm	28/10/2003	Nữ	Kinh	
38	TKMB1130	Thư ký viên	Ma Ngọc Tâm	12/12/2002	Nam	Tày	
39	TKMB1131	Thư ký viên	Trần Thị Minh Tâm	30/07/2003	Nữ	Kinh	
40	TKMB1132	Thư ký viên	Lộc Thị Thanh Tâm	01/11/1999	Nữ	Tày	
41	TKMB1133	Thư ký viên	Lê Minh Tâm	05/11/2003	Nam	Kinh	
42	TKMB1136	Thư ký viên	Thào Thị Tấu	19/03/2001	Nữ	Hmông	
43	TKMB1137	Thư ký viên	Đỗ Quang Thái	24/07/2003	Nam	Kinh	
44	TKMB1139	Thư ký viên	Bùi Sỹ Thái	31/03/2001	Nam	Kinh	
45	TKMB1140	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hồng Thái	06/01/1999	Nữ	Kinh	
46	TKMB1141	Thư ký viên	Đỗ Đức Thái	13/04/2002	Nam	Kinh	
47	TKMB1142	Thư ký viên	Lương Thị Phương Thắm	07/12/2003	Nữ	Thái	
48	TKMB1143	Thư ký viên	Lê Hồng Thắm	10/06/1997	Nữ	Kinh	
49	TKMB1144	Thư ký viên	Lê Kim Thắng	24/06/2003	Nam	Kinh	
50	TKMB1145	Thư ký viên	Hồ Thắng	20/01/1999	Nam	Kinh	

DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025

I. Địa điểm dự thi: **Hà Nội tại Học viện Tòa án**

II. Phòng thi số: 26 - nhà A4 (Tổng: 35 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB1147	Thư ký viên	Bùi Thế Thắng	20/08/2003	Nam	Kinh	
2	TKMB1148	Thư ký viên	Nguyễn Văn Thắng	09/04/2003	Nam	Kinh	
3	TKMB1149	Thư ký viên	Nguyễn Hữu Thắng	20/03/2003	Nam	Kinh	
4	TKMB1150	Thư ký viên	Đặng Thị Diệu Thanh	16/03/2001	Nữ	Kinh	
5	TKMB1151	Thư ký viên	Kiều Thị Phương Thanh	24/12/2002	Nữ	Kinh	
6	TKMB1152	Thư ký viên	Bùi Thị Thanh	07/11/2000	Nữ	Mường	
7	TKMB1153	Thư ký viên	Hoàng Văn Thanh	23/11/2001	Nam	Kinh	
8	TKMB1154	Thư ký viên	Mai Thị Phương Thanh	24/09/2003	Nữ	Kinh	
9	TKMB1155	Thư ký viên	Nguyễn Kiều Thanh Thanh	05/03/2002	Nữ	Kinh	
10	TKMB1156	Thư ký viên	Kháng A Thành	26/01/2003	Nam	Mông	
11	TKMB1157	Thư ký viên	Bùi Long Thành	01/10/1998	Nam	Kinh	
12	TKMB1158	Thư ký viên	Nguyễn Hiệp Thành	12/01/2003	Nam	Kinh	
13	TKMB1159	Thư ký viên	Trần Trọng Thành	15/10/2003	Nam	Kinh	
14	TKMB1160	Thư ký viên	Nguyễn Duy Thành	11/02/2003	Nam	Kinh	
15	TKMB1161	Thư ký viên	Nguyễn Bá Thành	25/10/2003	Nam	Kinh	
16	TKMB1162	Thư ký viên	Lang Trung Thành	01/01/1996	Nam	Thái	
17	TKMB1163	Thư ký viên	Nguyễn Bắc Thành	30/09/2002	Nam	Kinh	
18	TKMB1164	Thư ký viên	Nguyễn Phúc Thành	05/10/2003	Nam	Kinh	
19	TKMB1165	Thư ký viên	Nguyễn Hữu Tuấn Thành	16/02/2001	Nam	Kinh	
20	TKMB1166	Thư ký viên	Nguyễn Đắc Thành	28/11/2002	Nam	Kinh	
21	TKMB1167	Thư ký viên	Nguyễn Huy Thành	03/07/2002	Nam	Kinh	
22	TKMB1168	Thư ký viên	Đỗ Bá Thành	18/12/2003	Nam	Kinh	
23	TKMB1169	Thư ký viên	Trần Phú Thạnh	15/12/2002	Nam	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB1170	Thư ký viên	Nguyễn Phương Thảo	11/08/2002	Nữ	Mường	
25	TKMB1171	Thư ký viên	Lương Phương Thảo	30/07/2003	Nữ	Kinh	
26	TKMB1172	Thư ký viên	Ngô Diệu Phương Thảo	18/03/2001	Nữ	Kinh	
27	TKMB1173	Thư ký viên	Lê Phương Thảo	09/04/2003	Nữ	Kinh	
28	TKMB1174	Thư ký viên	Nguyễn Bình Thảo	18/01/1998	Nữ	Kinh	
29	TKMB1175	Thư ký viên	Phạm Mai Thiên Thảo	13/09/2001	Nữ	Kinh	
30	TKMB1176	Thư ký viên	Trịnh Phương Thảo	07/05/1996	Nữ	Kinh	
31	TKMB1177	Thư ký viên	Nguyễn Phương Thảo	09/07/1997	Nữ	Kinh	
32	TKMB1178	Thư ký viên	Võ Thị Thu Thảo	08/10/2000	Nữ	Kinh	
33	TKMB1179	Thư ký viên	Nguyễn Phương Thảo	27/11/2002	Nữ	Kinh	
34	TKMB1180	Thư ký viên	Nguyễn Thị Phương Thảo	18/11/2002	Nữ	Kinh	
35	TKMB1181	Thư ký viên	Trần Thanh Thảo	26/02/2003	Nữ	Kinh	



**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**I. Địa điểm dự thi: **Hà Nội tại Học viện Tòa án**

II. Phòng thi số: 27 - nhà A4 (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB1182	Thư ký viên	Đoàn Thị Huyền Thảo	18/01/2001	Nữ	Kinh	
2	TKMB1183	Thư ký viên	Trần Thị Phương Thảo	05/02/2002	Nữ	Kinh	
3	TKMB1184	Thư ký viên	Nguyễn Phương Thảo	10/02/2002	Nữ	Kinh	
4	TKMB1185	Thư ký viên	Nguyễn Phương Thảo	02/11/2003	Nữ	Kinh	
5	TKMB1186	Thư ký viên	Ngô Thị Phương Thảo	19/04/2001	Nữ	Kinh	
6	TKMB1187	Thư ký viên	Vũ Phương Thảo	08/10/2000	Nữ	Kinh	
7	TKMB1188	Thư ký viên	Lường Thị Thanh Thảo	03/02/2003	Nữ	Thái	
8	TKMB1190	Thư ký viên	Vương Thị Phương Thảo	12/10/2002	Nữ	Kinh	
9	TKMB1191	Thư ký viên	Nguyễn Hoàng Thu Thảo	20/06/2002	Nữ	Nùng	
10	TKMB1192	Thư ký viên	Nguyễn Phương Thảo	28/09/2003	Nữ	Kinh	
11	TKMB1193	Thư ký viên	Nguyễn Cao Thảo	20/04/2003	Nam	Kinh	
12	TKMB1194	Thư ký viên	Cao Phương Thảo	21/10/2001	Nữ	Kinh	
13	TKMB1195	Thư ký viên	Khuất Phương Thảo	19/09/2003	Nữ	Kinh	
14	TKMB1196	Thư ký viên	Nguyễn Phương Thảo	18/06/2001	Nữ	Kinh	
15	TKMB1197	Thư ký viên	Nguyễn Thu Thảo	05/11/2003	Nữ	Kinh	
16	TKMB1198	Thư ký viên	Trần Thị Thảo	02/10/1995	Nữ	Kinh	
17	TKMB1199	Thư ký viên	Đặng Thị Ngọc Thảo	24/02/2000	Nữ	Kinh	
18	TKMB1200	Thư ký viên	Nguyễn Hiền Thảo	05/03/2003	Nữ	Mông	
19	TKMB1201	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hương Thảo	11/08/2002	Nữ	Kinh	
20	TKMB1202	Thư ký viên	Lê Phương Thảo	15/06/2003	Nữ	Hmông	
21	TKMB1203	Thư ký viên	Nguyễn Thị Phương Thảo	22/10/1997	Nữ	Kinh	
22	TKMB1204	Thư ký viên	Hoàng Thị Thảo	06/10/1993	Nữ	Kinh	
23	TKMB1205	Thư ký viên	Tạ Như Thảo	06/06/2002	Nữ	Kinh	

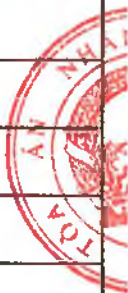
STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB1206	Thư ký viên	Vũ Thu Thảo	11/03/2002	Nữ	Tày	
25	TKMB1207	Thư ký viên	Nguyễn Phương Thảo	02/10/2003	Nữ	Kinh	
26	TKMB1208	Thư ký viên	Nguyễn Thị Phương Thảo	09/11/2001	Nữ	Kinh	
27	TKMB1209	Thư ký viên	Nguyễn Thu Thảo	15/11/2000	Nữ	Kinh	
28	TKMB1210	Thư ký viên	Nguyễn Thị Lâm Thảo	30/12/2000	Nữ	Kinh	
29	TKMB1211	Thư ký viên	Nguyễn Phương Thảo	14/09/2000	Nữ	Kinh	
30	TKMB1212	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thanh Thảo	02/04/2002	Nữ	Kinh	
31	TKMB1213	Thư ký viên	Lê Phương Thảo	29/09/1997	Nữ	Kinh	
32	TKMB1214	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thu Thảo	01/12/2002	Nữ	Kinh	
33	TKMB1215	Thư ký viên	Phạm Liên Thảo	12/02/2003	Nữ	Kinh	
34	TKMB1216	Thư ký viên	Trần Thị Thảo	29/08/2002	Nữ	Kinh	
35	TKMB1217	Thư ký viên	Lục Phương Thảo	09/09/2002	Nữ	Kinh	
36	TKMB1218	Thư ký viên	Trương Anh Thị	24/03/2001	Nữ	Kinh	
37	TKMB1220	Thư ký viên	Phan Thị Thiện	13/03/2000	Nữ	Kinh	
38	TKMB1221	Thư ký viên	Nguyễn Trường Thịnh	25/12/2002	Nam	Mường	
39	TKMB1222	Thư ký viên	Đặng Ngọc Thịnh	01/06/2001	Nam	Kinh	
40	TKMB1223	Thư ký viên	Nguyễn Vi Thịnh	08/09/2003	Nữ	Kinh	
41	TKMB1224	Thư ký viên	Hoàng Thị Thơ	08/08/2000	Nữ	Nùng	
42	TKMB1225	Thư ký viên	Hà Anh Thơ	07/05/1995	Nữ	Kinh	
43	TKMB1226	Thư ký viên	Phạm Anh Thơ	16/09/2003	Nữ	Kinh	
44	TKMB1227	Thư ký viên	Nguyễn Diệu Thời	23/06/1998	Nữ	Tày	
45	TKMB1228	Thư ký viên	Tào Viễn Thông	21/01/2003	Nam	Kinh	
46	TKMB1229	Thư ký viên	Trương Trung Thông	16/04/2001	Nam	Kinh	
47	TKMB1230	Thư ký viên	Lộc Văn Thông	03/09/1993	Nam	tày	
48	TKMB1231	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hoài Thu	10/06/2003	Nữ	Kinh	
49	TKMB1232	Thư ký viên	Nguyễn Ngọc Thu	10/04/2000	Nữ	Kinh	
50	TKMB1233	Thư ký viên	Lưu Thị Thu	01/10/2001	Nữ	Kinh	



DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025

- I. Địa điểm dự thi: Hà Nội tại Học viện Tòa án
II. Phòng thi số: 28 - nhà A4 (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB1234	Thư ký viên	Cao Thị Hoài Thu	08/12/2000	Nữ	Kinh	
2	TKMB1235	Thư ký viên	Trần Lệ Thu	05/09/2001	Nữ	Kinh	
3	TKMB1236	Thư ký viên	Lê Thị Thu	01/04/2001	Nữ	Kinh	
4	TKMB1237	Thư ký viên	Nguyễn Minh Thu	21/12/2003	Nữ	Kinh	
5	TKMB1238	Thư ký viên	Nguyễn Minh Thu	28/08/2003	Nữ	Mông	
6	TKMB1239	Thư ký viên	Nguyễn Thị Ngọc Thu	22/07/2003	Nữ	Kinh	
7	TKMB1241	Thư ký viên	Lương Văn Thu	07/10/2003	Nam	Thái	
8	TKMB1242	Thư ký viên	Chữ Vũ Anh Thu	19/02/2003	Nữ	Kinh	
9	TKMB1243	Thư ký viên	Nguyễn Minh Thu	12/08/2003	Nữ	Tày	
10	TKMB1244	Thư ký viên	Nguyễn Ngọc Thu	21/01/2003	Nữ	Kinh	
11	TKMB1246	Thư ký viên	Nguyễn Phúc Thu	15/12/2003	Nữ	Kinh	
12	TKMB1247	Thư ký viên	Phạm Kim Thu	15/02/2003	Nữ	Kinh	
13	TKMB1248	Thư ký viên	Lê Anh Thu	04/09/2003	Nữ	Kinh	
14	TKMB1249	Thư ký viên	Phan Thị Anh Thu	24/09/2003	Nữ	Kinh	
15	TKMB1250	Thư ký viên	Nguyễn Thị Minh Thu	06/09/2003	Nữ	Kinh	
16	TKMB1251	Thư ký viên	Phạm Như Thuận	25/06/2002	Nam	Kinh	
17	TKMB1252	Thư ký viên	Lê Huy Thuận	08/12/2003	Nam	Kinh	
18	TKMB1253	Thư ký viên	Vương Toàn Thuận	31/01/2003	Nam	Kinh	
19	TKMB1254	Thư ký viên	Nguyễn Văn Thuận	12/04/2001	Nam	Kinh	
20	TKMB1255	Thư ký viên	Hà Anh Thuận	29/11/2002	Nam	Kinh	
21	TKMB1256	Thư ký viên	Phan Thị Hoài Thương	27/09/2002	Nữ	Tày	
22	TKMB1257	Thư ký viên	Lê Thị Thương	02/08/2000	Nữ	Kinh	
23	TKMB1258	Thư ký viên	Bùi Thị Hoài Thương	03/02/2003	Nữ	Mường	



STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB1259	Thư ký viên	Văn Khánh Thương	20/08/2001	Nữ	Kinh	
25	TKMB1260	Thư ký viên	Trần Thị Hoài Thương	01/09/2003	Nữ	Kinh	
26	TKMB1262	Thư ký viên	Trần Thị Hoài Thương	21/05/2002	Nữ	Kinh	
27	TKMB1263	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hồng Thương	15/01/1997	Nữ	Kinh	
28	TKMB1264	Thư ký viên	Hồ Phương Thủy	12/02/2003	Nữ	Kinh	
29	TKMB1265	Thư ký viên	Trịnh Diễm Thúy	28/06/2003	Nữ	Kinh	
30	TKMB1266	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thúy	15/09/2003	Nữ	Kinh	
31	TKMB1268	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thanh Thùy	23/11/2000	Nữ	Kinh	
32	TKMB1269	Thư ký viên	Hoàng Minh Thùy	18/06/2002	Nữ	Kinh	
33	TKMB1270	Thư ký viên	Dương Minh Thùy	18/12/2003	Nữ	Kinh	
34	TKMB1271	Thư ký viên	Hoàng Thị Bích Thùy	23/01/2003	Nữ	Kinh	
35	TKMB1272	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thu Thủy	05/11/2000	Nữ	Kinh	
36	TKMB1273	Thư ký viên	Đặng Thị Thủy	20/06/1998	Nữ	Sán Chí	
37	TKMB1274	Thư ký viên	Lữ Đình Thu Thủy	16/04/1994	Nữ	Thái	
38	TKMB1275	Thư ký viên	Trần Thị Thu Thủy	05/11/2001	Nữ	Kinh	
39	TKMB1276	Thư ký viên	Đàm Thị Thuyền	01/12/2000	Nữ	TÀY	
40	TKMB1277	Thư ký viên	Trần Nguyễn Thủy Tiên	29/11/2003	Nữ	Thổ	
41	TKMB1278	Thư ký viên	Bùi Thị Thủy Tiên	15/02/2002	Nữ	Mường	
42	TKMB1279	Thư ký viên	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	20/05/2003	Nữ	Kinh	
43	TKMB1280	Thư ký viên	Nguyễn Thủy Tiên	07/09/2001	Nữ	Kinh	
44	TKMB1281	Thư ký viên	Nguyễn Nam Tiến	19/05/2001	Nam	Kinh	
45	TKMB1282	Thư ký viên	Tòng Văn Tiến	10/03/1998	Nam	Thái	
46	TKMB1284	Thư ký viên	Trần Quốc Tinh	02/09/2003	Nam	Nùng	
47	TKMB1285	Thư ký viên	Lò Thị Toà	03/03/2002	Nữ	Thái	
48	TKMB1286	Thư ký viên	Vy Đức Toàn	11/10/2000	Nam	NÙNG	
49	TKMB1287	Thư ký viên	Nguyễn Minh Toàn	22/09/2002	Nam	Kinh	
50	TKMB1288	Thư ký viên	Nguyễn Duy Toàn	22/04/2001	Nam	Kinh	

DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025

I. Địa điểm dự thi: Hà Nội tại Học viện Tòa án

II. Phòng thi số: 29 - nhà A4 (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB1289	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thanh Trà	09/08/2002	Nữ	Kinh	
2	TKMB1290	Thư ký viên	Lê Hương Trà	12/08/2003	Nữ	Kinh	
3	TKMB1291	Thư ký viên	Ngô Thị Thu Trà	07/02/1999	Nữ	Kinh	
4	TKMB1292	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thu Trà	09/10/2003	Nữ	Tày	
5	TKMB1293	Thư ký viên	Đào Kim Thảo Trâm	12/08/2003	Nữ	Kinh	
6	TKMB1295	Thư ký viên	Phạm Ngọc Trâm	08/12/1998	Nữ	Tày	
7	TKMB1296	Thư ký viên	Đặng Thị Mỹ Trân	08/10/2003	Nữ	Kinh	
8	TKMB1297	Thư ký viên	Hồ Thị Huyền Trân	11/06/2001	Nữ	Kinh	
9	TKMB1299	Thư ký viên	Phạm Thu Trang	23/08/2003	Nữ	Kinh	
10	TKMB1300	Thư ký viên	Trịnh Thị Kiều Trang	22/06/2001	Nữ	Mường	
11	TKMB1301	Thư ký viên	Lê Thị Thu Trang	08/10/2003	Nữ	Kinh	
12	TKMB1302	Thư ký viên	Trương Minh Trang	24/12/2003	Nữ	Kinh	
13	TKMB1303	Thư ký viên	Hồ Thị Trang	18/10/1999	Nữ	Vân Kiều	
14	TKMB1304	Thư ký viên	Lò Nguyễn Huyền Trang	08/11/2002	Nữ	Thái	
15	TKMB1305	Thư ký viên	Nguyễn Vũ Thùy Trang	19/11/2003	Nữ	Kinh	
16	TKMB1306	Thư ký viên	Nguyễn Thị Linh Trang	24/06/2002	Nữ	Kinh	
17	TKMB1307	Thư ký viên	Nguyễn Linh Trang	26/12/2002	Nữ	Kinh	
18	TKMB1308	Thư ký viên	Nguyễn Thùy Trang	05/03/2002	Nữ	Tày	
19	TKMB1309	Thư ký viên	Lâm Quỳnh Trang	30/04/2002	Nữ	Nùng	
20	TKMB1310	Thư ký viên	Lương Mai Trang	25/09/2003	Nữ	Kinh	
21	TKMB1311	Thư ký viên	Bùi Thu Trang	09/12/1995	Nữ	Kinh	
22	TKMB1312	Thư ký viên	Lê Quỳnh Trang	19/10/2003	Nữ	Kinh	
23	TKMB1313	Thư ký viên	Lê Hà Trang	18/05/2003	Nữ	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB1314	Thư ký viên	Lê Huyền Trang	15/05/2003	Nữ	Nùng	
25	TKMB1315	Thư ký viên	Nhâm Thị Huyền Trang	03/05/2000	Nữ	Kinh	
26	TKMB1316	Thư ký viên	Đồng Thu Trang	28/01/2001	Nữ	Kinh	
27	TKMB1317	Thư ký viên	Phan Thị Mai Trang	17/12/1999	Nữ	Kinh	
28	TKMB1318	Thư ký viên	Vũ Thị Hà Trang	16/12/2003	Nữ	Kinh	
29	TKMB1319	Thư ký viên	Đinh Thị Thuỳ Trang	03/09/2002	Nữ	Kinh	
30	TKMB1320	Thư ký viên	Đặng Thị Diễm Trang	24/06/2003	Nữ	Kinh	
31	TKMB1321	Thư ký viên	Ô Thị Thùy Trang	04/09/1995	Nữ	Tày	
32	TKMB1322	Thư ký viên	Nguyễn Hà Trang	16/11/2002	Nữ	Tày	
33	TKMB1323	Thư ký viên	Đào Thu Trang	11/10/2003	Nữ	Kinh	
34	TKMB1324	Thư ký viên	Ma Thị Kiều Trang	05/04/1998	Nữ	Tày	
35	TKMB1325	Thư ký viên	Dương Quỳnh Trang	22/11/2002	Nữ	Kinh	
36	TKMB1326	Thư ký viên	Bùi Thị Kiều Trang	08/03/2002	Nữ	Kinh	
37	TKMB1327	Thư ký viên	Nguyễn Thu Trang	27/05/2002	Nữ	Kinh	
38	TKMB1328	Thư ký viên	Phạm Thị Thùy Trang	05/05/2001	Nữ	Kinh	
39	TKMB1329	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thu Trang	27/10/2001	Nữ	Kinh	
40	TKMB1330	Thư ký viên	Trần Thị Quỳnh Trang	30/08/2000	Nữ	Kinh	
41	TKMB1331	Thư ký viên	Đàm Thị Thùy Trang	24/10/2000	Nữ	Tày	
42	TKMB1332	Thư ký viên	Vi Thị Huyền Trang	26/08/2002	Nữ	Tày	
43	TKMB1334	Thư ký viên	Trần Thị Thu Trang	24/10/2003	Nữ	Kinh	
44	TKMB1335	Thư ký viên	Trương Phan Bảo Trang	08/08/2003	Nữ	Kinh	
45	TKMB1336	Thư ký viên	Nguyễn Thị Trang	29/08/2002	Nữ	Kinh	
46	TKMB1337	Thư ký viên	Hoàng Thị Quỳnh Trang	23/12/2000	Nữ	Kinh	
47	TKMB1338	Thư ký viên	Nguyễn Hà Trang	06/03/2002	Nữ	Kinh	
48	TKMB1339	Thư ký viên	Phí Thu Trang	27/01/2003	Nữ	Kinh	
49	TKMB1340	Thư ký viên	Nguyễn Thùy Trang	29/09/2002	Nữ	Kinh	
50	TKMB1341	Thư ký viên	Bùi Thị Minh Trang	04/05/2000	Nữ	Kinh	

**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: Hà Nội tại Học viện Tòa án

II. Phòng thi số: 30 - nhà A4 (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB1342	Thư ký viên	Lê Linh Trang	30/05/2003	Nữ	Kinh	
2	TKMB1343	Thư ký viên	Nguyễn Thị Tân Trang	22/10/2001	Nữ	Kinh	
3	TKMB1344	Thư ký viên	Lê Minh Trang	25/10/2003	Nữ	Kinh	
4	TKMB1345	Thư ký viên	Trần Thùy Trang	11/12/2002	Nữ	Kinh	
5	TKMB1346	Thư ký viên	Hoàng Thị Trang	20/07/1999	Nữ	Kinh	
6	TKMB1347	Thư ký viên	Phan Thu Trang	03/02/2000	Nữ	Kinh	
7	TKMB1348	Thư ký viên	Phạm Quỳnh Trang	26/01/2003	Nữ	Kinh	
8	TKMB1349	Thư ký viên	Phạm Quỳnh Trang	23/10/2003	Nữ	Kinh	
9	TKMB1350	Thư ký viên	Nguyễn Thị Huyền Trang	06/03/2001	Nữ	Kinh	
10	TKMB1351	Thư ký viên	Phạm Quỳnh Trang	18/09/2003	Nữ	Kinh	
11	TKMB1352	Thư ký viên	Tạ Thu Trang	24/10/2002	Nữ	Kinh	
12	TKMB1353	Thư ký viên	Trần Thị Trang	12/02/2002	Nữ	Kinh	
13	TKMB1354	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hà Trang	13/01/2003	Nữ	Kinh	
14	TKMB1355	Thư ký viên	Lò Thị Trang	23/03/2003	Nữ	Thái	
15	TKMB1356	Thư ký viên	Ngô Thuý Trang	30/12/2003	Nữ	Kinh	
16	TKMB1357	Thư ký viên	Trương Thị Hà Trang	11/07/2001	Nữ	Kinh	
17	TKMB1358	Thư ký viên	Phan Thu Trang	13/08/2003	Nữ	Kinh	
18	TKMB1359	Thư ký viên	Mai Dạ Trang	31/05/2003	Nữ	Mông	
19	TKMB1360	Thư ký viên	Hoàng Thu Trang	09/10/2002	Nữ	Tày	
20	TKMB1361	Thư ký viên	Nguyễn Thị Huyền Trang	09/01/1996	Nữ	Kinh	
21	TKMB1362	Thư ký viên	Trần Đình Trí	04/09/2003	Nam	Kinh	
22	TKMB1363	Thư ký viên	Trần Mai Đức Triều	03/10/2001	Nam	Kinh	
23	TKMB1364	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thuý Trinh	20/12/2003	Nữ	Kinh	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB1365	Thư ký viên	Vũ Thị Việt Trinh	09/08/1994	Nữ	Kinh	
25	TKMB1366	Thư ký viên	Đặng Phạm Kiều Trinh	22/10/2000	Nữ	Kinh	
26	TKMB1367	Thư ký viên	Đỗ Thị Ngọc Trinh	01/01/2002	Nữ	Kinh	
27	TKMB1368	Thư ký viên	Nguyễn Ngọc Tuyết Trinh	05/04/2003	Nữ	Kinh	
28	TKMB1369	Thư ký viên	Triệu Thị Huyền Trinh	27/01/2001	Nữ	Nùng	
29	TKMB1370	Thư ký viên	Phạm Việt Trinh	29/08/1997	Nữ	Kinh	
30	TKMB1371	Thư ký viên	Mai Thị Ngọc Trinh	29/05/1999	Nữ	Kinh	
31	TKMB1372	Thư ký viên	Nguyễn Phú Trọng	15/07/2002	Nam	Kinh	
32	TKMB1373	Thư ký viên	Đặng Đình Trọng	03/06/2001	Nam	Kinh	
33	TKMB1374	Thư ký viên	Giàng Triệu Trúc	18/10/2003	Nữ	Mông	
34	TKMB1376	Thư ký viên	Phạm Thanh Trúc	12/05/2002	Nữ	Kinh	
35	TKMB1377	Thư ký viên	Bùi Quốc Trung	14/11/1999	Nam	Kinh	
36	TKMB1378	Thư ký viên	Nguyễn Việt Trung	06/08/2002	Nam	Kinh	
37	TKMB1379	Thư ký viên	Nguyễn Đức Trung	27/09/2002	Nam	Kinh	
38	TKMB1380	Thư ký viên	Nguyễn Quốc Trung	20/09/2003	Nam	Kinh	
39	TKMB1381	Thư ký viên	Trần Đức Trung	06/11/2000	Nam	Kinh	
40	TKMB1382	Thư ký viên	Nguyễn Quang Trung	11/09/2000	Nam	Kinh	
41	TKMB1383	Thư ký viên	Hoàng Minh Trường	02/06/2002	Nam	Kinh	
42	TKMB1384	Thư ký viên	Hoàng Khắc Trường	26/06/2001	Nam	Kinh	
43	TKMB1385	Thư ký viên	Nguyễn Trọng Nam Trường	17/04/2003	Nam	Kinh	
44	TKMB1386	Thư ký viên	Hoàng Văn Trường	26/12/2001	Nam	Kinh	
45	TKMB1387	Thư ký viên	Lê Bá Trường	06/06/1997	Nam	Kinh	
46	TKMB1389	Thư ký viên	An Thanh Tú	31/12/2000	Nam	Kinh	
47	TKMB1390	Thư ký viên	Nguyễn Duy Tú	25/08/2003	Nam	Kinh	
48	TKMB1391	Thư ký viên	Nguyễn Anh Tú	02/07/2000	Nam	Kinh	
49	TKMB1392	Thư ký viên	Cao Thanh Tú	05/09/2003	Nữ	Kinh	
50	TKMB1393	Thư ký viên	Mai Cẩm Tú	12/09/2001	Nữ	Kinh	

**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: Hà Nội tại Học viện Tòa án

II. Phòng thi số: 31 - nhà A4 (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB1394	Thư ký viên	Nguyễn Tài Tú	05/09/2003	Nam	Kinh	
2	TKMB1395	Thư ký viên	Phan Anh Tú	11/10/2003	Nam	Kinh	
3	TKMB1397	Thư ký viên	Hoàng Anh Tuấn	09/08/2002	Nam	Kinh	
4	TKMB1398	Thư ký viên	Hoàng Anh Tuấn	30/03/2001	Nam	Kinh	
5	TKMB1399	Thư ký viên	Đình Văn Tuấn	10/10/2003	Nam	Kinh	
6	TKMB1400	Thư ký viên	Đào Anh Tuấn	24/05/2003	Nam	Kinh	
7	TKMB1401	Thư ký viên	Nguyễn Mạnh Tuấn	04/01/2001	Nam	Kinh	
8	TKMB1402	Thư ký viên	Hoàng Lê Anh Tuấn	12/06/1999	Nam	Thổ	
9	TKMB1403	Thư ký viên	Lê Anh Tuấn	24/10/2002	Nam	Kinh	
10	TKMB1404	Thư ký viên	Đặng Minh Tuấn	02/12/2003	Nam	Mường	
11	TKMB1405	Thư ký viên	Hoàng Anh Tuấn	13/02/2002	Nam	Kinh	
12	TKMB1406	Thư ký viên	Nguyễn Xuân Tuế	08/04/2000	Nam	Kinh	
13	TKMB1407	Thư ký viên	Nguyễn Công Tùng	24/07/2001	Nam	Kinh	
14	TKMB1408	Thư ký viên	Đan Hoàng Tùng	26/02/2003	Nam	Kinh	
15	TKMB1409	Thư ký viên	Nguyễn Hải Tùng	13/05/2001	Nam	Kinh	
16	TKMB1410	Thư ký viên	Nguyễn Văn Tùng	12/09/2003	Nam	Kinh	
17	TKMB1411	Thư ký viên	Đình Ngọc Tùng	19/02/2001	Nam	Tày	
18	TKMB1412	Thư ký viên	Lê Khánh Tùng	29/11/2002	Nam	Nùng	
19	TKMB1413	Thư ký viên	Trần Quang Tùng	15/10/2002	Nam	Thái	
20	TKMB1414	Thư ký viên	Đỗ Ngọc Tùng	10/11/2003	Nam	Kinh	
21	TKMB1415	Thư ký viên	Đỗ Thanh Tùng	14/10/2003	Nam	Kinh	
22	TKMB1416	Thư ký viên	Nông Viêt Tường	27/12/2001	Nam	Tày	
23	TKMB1417	Thư ký viên	Ngô Thị Tuyền	16/09/1998	Nữ	Nùng	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB1418	Thư ký viên	Lâm Ngọc Tuyền	03/11/2003	Nữ	Hoa	
25	TKMB1419	Thư ký viên	Nguyễn Ngọc Tuyền	11/10/2002	Nam	Kinh	
26	TKMB1420	Thư ký viên	Trịnh Thị Ánh Tuyết	17/09/2001	Nữ	Kinh	
27	TKMB1421	Thư ký viên	Nguyễn Thanh Tuyết	10/12/2003	Nữ	Kinh	
28	TKMB1422	Thư ký viên	Vũ Thị Tuyết	17/05/1999	Nữ	Kinh	
29	TKMB1423	Thư ký viên	Trần Thị Thu Uyên	02/05/2000	Nữ	Kinh	
30	TKMB1424	Thư ký viên	Ngô Thị Thu Uyên	22/09/2003	Nữ	Kinh	
31	TKMB1425	Thư ký viên	Nguyễn Tú Uyên	27/10/2002	Nữ	Kinh	
32	TKMB1426	Thư ký viên	Nguyễn Thị Uyên	28/11/2001	Nữ	Sán Chi	
33	TKMB1427	Thư ký viên	Nguyễn Thị Tố Uyên	26/10/2002	Nữ	Kinh	
34	TKMB1428	Thư ký viên	Hàn Thị Ngọc Uyên	03/07/1998	Nữ	Tày	
35	TKMB1430	Thư ký viên	Lâm Thị Tú Uyên	11/04/1999	Nữ	Nùng	
36	TKMB1431	Thư ký viên	Hoàng Thị Uyên	21/06/1996	Nữ	Nùng	
37	TKMB1432	Thư ký viên	Ngô Thị Thùy Vân	20/09/2002	Nữ	Kinh	
38	TKMB1433	Thư ký viên	Nông Thị Khánh Vân	19/10/2003	Nữ	Nùng	
39	TKMB1434	Thư ký viên	Nguyễn Cẩm Vân	20/07/1999	Nữ	Tày	
40	TKMB1435	Thư ký viên	Vũ Thuý Vân	22/06/2000	Nữ	Cao Lan	
41	TKMB1436	Thư ký viên	Lê Thùy Vân	05/01/2001	Nữ	Kinh	
42	TKMB1437	Thư ký viên	Hoàng Thị Vân	19/02/1997	Nữ	Tày	
43	TKMB1438	Thư ký viên	Trần Thị Thảo Vân	15/05/2003	Nữ	Kinh	
44	TKMB1439	Thư ký viên	Dương Khánh Vân	05/07/2002	Nữ	Kinh	
45	TKMB1440	Thư ký viên	Nguyễn Thị Thảo Vân	10/11/2002	Nữ	Kinh	
46	TKMB1441	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hồng Vân	23/01/2002	Nữ	Kinh	
47	TKMB1442	Thư ký viên	Trịnh Thùy Vân	19/05/2002	Nữ	Kinh	
48	TKMB1443	Thư ký viên	Hoàng Thị Khánh Vân	21/02/1998	Nữ	Kinh	
49	TKMB1444	Thư ký viên	Nguyễn Thị Hải Vân	17/07/2000	Nữ	Kinh	
50	TKMB1445	Thư ký viên	Nguyễn Thảo Vân	10/10/2000	Nữ	Tày	

**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**I. Địa điểm dự thi: **Hà Nội tại Học viện Tòa án**

II. Phòng thi số: 32 - nhà diễn án (Tổng: 50 thí sinh)

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	TKMB1446	Thư ký viên	Lê Tiến Văn	22/11/2003	Nam	Kinh	
2	TKMB1447	Thư ký viên	Bùi Việt Văn	06/06/2002	Nam	Kinh	
3	TKMB1448	Thư ký viên	Võ Đức Văn	22/02/2003	Nam	Kinh	
4	TKMB1449	Thư ký viên	Vũ Đình Văn	16/07/2003	Nam	Kinh	
5	TKMB1450	Thư ký viên	Nguyễn Thị Vi	13/06/2002	Nữ	Kinh	
6	TKMB1451	Thư ký viên	Triệu Thị Thanh Viễn	06/09/1997	Nữ	Dao	
7	TKMB1452	Thư ký viên	Vũ Hoàng Việt	27/10/2003	Nam	Kinh	
8	TKMB1453	Thư ký viên	Nguyễn Thế Việt	25/12/2001	Nam	Kinh	
9	TKMB1454	Thư ký viên	Lê Quốc Việt	15/03/2002	Nam	Kinh	
10	TKMB1455	Thư ký viên	Nguyễn Hoàng Việt	31/10/2003	Nam	Kinh	
11	TKMB1456	Thư ký viên	Phạm Hùng Việt	14/03/2003	Nam	TÀY	
12	TKMB1457	Thư ký viên	Chu Lộc Việt	25/12/2001	Nam	NÙNG	
13	TKMB1458	Thư ký viên	Trần Đình Vinh	16/06/2002	Nam	Kinh	
14	TKMB1459	Thư ký viên	Đặng Lê Vinh	13/09/2003	Nam	Kinh	
15	TKMB1460	Thư ký viên	Nguyễn Thị Anh Vũ	26/01/2003	Nữ	Kinh	
16	TKMB1461	Thư ký viên	Trần Long Vũ	04/06/2003	Nam	Kinh	
17	TKMB1462	Thư ký viên	Trần Anh Vũ	22/10/2001	Nam	Kinh	
18	TKMB1463	Thư ký viên	Nguyễn Bá Vũ	21/08/1995	Nam	Kinh	
19	TKMB1464	Thư ký viên	Lưu Huy Vũ	01/09/2003	Nam	Kinh	
20	TKMB1465	Thư ký viên	Nguyễn Long Vũ	23/04/2002	Nam	Kinh	
21	TKMB1466	Thư ký viên	Ngô Huy Vũ	10/04/1999	Nam	Kinh	
22	TKMB1467	Thư ký viên	Phạm Lê Kim Vũ	07/08/2003	Nữ	Tày	
23	TKMB1468	Thư ký viên	Đàm Thị Vui	15/02/1995	Nữ	Tày	

STT	Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
24	TKMB1469	Thư ký viên	Nguyễn Hải Vy	27/07/2002	Nữ	Kinh	
25	TKMB1470	Thư ký viên	Nguyễn Hà Vy	12/12/2002	Nữ	Kinh	
26	TKMB1471	Thư ký viên	Đỗ Hà Vy	01/11/2002	Nữ	Kinh	
27	TKMB1472	Thư ký viên	Võ Thị Diệu Vy	05/11/2003	Nữ	Kinh	
28	TKMB1473	Thư ký viên	Đặng Lê Hạ Vy	24/03/2003	Nữ	Kinh	
29	TKMB1474	Thư ký viên	Dương Nhật Vy	03/09/2003	Nữ	Kinh	
30	TKMB1475	Thư ký viên	Biện Tiểu Vy	19/10/2002	Nữ	Kinh	
31	TKMB1476	Thư ký viên	Lê Thảo Vy	11/08/2003	Nữ	Kinh	
32	TKMB1478	Thư ký viên	Võ Đức Vỹ	31/05/2003	Nam	Kinh	
33	TKMB1479	Thư ký viên	Hồ Thị Xoan	09/05/2000	Nữ	Kinh	
34	TKMB1480	Thư ký viên	Nguyễn Thanh Xuân	02/08/2001	Nữ	Kinh	
35	TKMB1481	Thư ký viên	Nghiêm Thị Thanh Xuân	27/02/2002	Nữ	Kinh	
36	TKMB1482	Thư ký viên	Trương Thị Xuân	11/06/2001	Nữ	Kinh	
37	TKMB1483	Thư ký viên	Hoàng Thị Quý Xuân	25/02/2003	Nữ	Kinh	
38	TKMB1485	Thư ký viên	Đinh Thị Xuyên	12/08/2001	Nữ	BaNa	
39	TKMB1486	Thư ký viên	Lã Kim Xuyên	04/08/2000	Nữ	Kinh	
40	TKMB1487	Thư ký viên	Hoàng Như Ý	19/07/2002	Nữ	Tày	
41	TKMB1488	Thư ký viên	Hoàng Thị Yêm	25/02/2001	Nữ	Tày	
42	TKMB1489	Thư ký viên	Hoàng Thị Yên	26/01/2000	Nữ	Nùng	
43	TKMB1490	Thư ký viên	Bàn Tiến Yên	01/05/2002	Nam	Dao	
44	TKMB1491	Thư ký viên	Nguyễn Thị Yên	09/03/2001	Nữ	Kinh	
45	TKMB1492	Thư ký viên	Phạm Hoàng Yến	17/09/1996	Nữ	Tày	
46	TKMB1495	Thư ký viên	Đỗ Nguyễn Hải Yến	06/07/2003	Nữ	Kinh	
47	TKMB1496	Thư ký viên	Bùi Thị Hải Yến	07/07/2003	Nữ	Kinh	
48	TKMB1497	Thư ký viên	Đinh Thị Hải Yến	19/03/2001	Nữ	Kinh	
49	TKMB1498	Thư ký viên	Khoàng Thị Yến	02/10/2000	Nữ	Thái	
50	TKMB1499	Thư ký viên	Nguyễn Bích Phương	25/10/2003	Nữ	Kinh	



SƠ ĐỒ PHÒNG THI VÒNG 2
KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025
ĐỊA ĐIỂM: HỌC VIỆN TÒA ÁN

NHÀ KÝ TÚC XÁ K1 (PHÒNG THI SỐ 1 Tầng 1) (42 Thí sinh)
--



TÒA NHÀ TỔ CHỨC THI: NHÀ THỂ CHẤT	
PHÒNG THI SỐ 14 (50 Thí sinh)	PHÒNG THI SỐ 15 (50 Thí sinh)
PHÒNG THI SỐ 12 (50 Thí sinh)	PHÒNG THI SỐ 13 (50 Thí sinh)



TÒA NHÀ TỔ CHỨC THI: A1	
	P 304. (PHÒNG THI SỐ 9) (40 Thí sinh)
P201 (PHÒNG THI SỐ 7) (50 Thí sinh)	P203 (PHÒNG THI SỐ 8) (50 Thí sinh)
P205 (PHÒNG THI SỐ 6) (50 Thí sinh)	
P101 (PHÒNG THI SỐ 4) (50 Thí sinh)	P101 (PHÒNG THI SỐ 5) (50 Thí sinh)
P105 (PHÒNG THI SỐ 2) (30 Thí sinh)	P103 (PHÒNG THI SỐ 3) (50 Thí sinh)



TÒA NHÀ TỔ CHỨC THI: HỘI TRƯỞNG LỚN	
PHÒNG HỘI ĐỒNG THI	
Tầng 2 (PHÒNG THI SỐ 11) (50 Thí sinh)	
Sảnh (PHÒNG THI SỐ 10) (40 Thí sinh)	



Hướng đi nhà A3, A4 và nhà giáo dục thể chất, nhà ăn

TÒA NHÀ TỔ CHỨC THI: A4		
	P. 402 (PHÒNG THI SỐ 30) (50 Thí sinh)	P. 401 (PHÒNG THI SỐ 31) (50 Thí sinh)
	P. 302 (PHÒNG THI SỐ 28) (50 Thí sinh)	P. 301 (PHÒNG THI SỐ 29) (50 Thí sinh)
	P. 202 (PHÒNG THI SỐ 26) (35 Thí sinh)	P. 201 (PHÒNG THI SỐ 27) (50 Thí sinh)
	P. 104 (PHÒNG THI SỐ 24) (50 Thí sinh)	P.101(PHÒNG THI SỐ 25) (50 Thí sinh)

TÒA NHÀ TỔ CHỨC THI: A3		
P. 401 (PHÒNG THI SỐ 21) (30 Thí sinh)	P. 402 (PHÒNG THI SỐ 22) (50 Thí sinh)	P. 402 (PHÒNG THI SỐ 23) (50 Thí sinh)
	P.302 (PHÒNG THI SỐ 19) (40 Thí sinh)	P.302 (PHÒNG THI SỐ 20) (40 Thí sinh)
	P.202 (PHÒNG THI SỐ 17) (40 Thí sinh)	P.202 (PHÒNG THI SỐ 18) (40 Thí sinh)
	P.103 (PHÒNG THI SỐ 16) (50 Thí sinh)	

TÒA NHÀ HÀNH CHÍNH: A2		

P102. NHÀ ĐIỂN ÁN (PHÒNG THI SỐ 32) (50 Thí sinh)
--



Cổng chính